



VÌ NỀN TÀI CHÍNH QUỐC GIA
MINH BẠCH, BỀN VỮNG!

Điện thoại: (024) 6276 7891 - Fax: (024) 6282 2191
Email: baokiemtoan@sav.gov.vn - Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

**Tiếp tục rà soát, sửa đổi,
hoàn thiện hệ thống hồ sơ
mẫu biểu kiểm toán**



2

**Đối ngoại nâng tầm vị thế
và uy tín quốc tế của
Việt Nam trên thế giới**

3

**Nỗ lực vượt khó, các đơn
vị kiểm toán hoàn thành
tốt nhiệm vụ với nhiều
kết quả nổi bật**

7

Qua kết quả kiểm toán

**HOẠT ĐỘNG QUÉT, THU GOM, VẬN
CHUYỂN VÀ XỬ LÝ RÁC THẢI SINH
HOẠT TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH BÌNH DƯƠNG:
Chậm ứng dụng công
nghệ tái chế
rác thải sinh hoạt**

8

**Xác định trọng yếu, rủi ro
trong kiểm toán các
đơn vị sự nghiệp công lập**

9

**Chuyển đổi số là động lực
phục hồi
và phát triển kinh tế**

10

**Tháo gỡ vướng mắc
chính sách thuế, hải quan
cho DN**

12

**Mở cửa đón khách du lịch
an toàn để không lạc nhịp
với thế giới**

14

AUSTRALIA:

**Cần nâng cao hiệu quả
hoạt động vận tải đường
sắt tại Greater Sydney**



16

THỦ TƯỚNG PHẠM MINH CHÍNH:

Ngoại giao cần thể hiện "tình cảm, chân thành, tin cậy, bình đẳng, tôn trọng, hiệu quả, phát triển"

Ngày 15/12, tại Hà Nội, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã dự Hội nghị Ngoại giao lần thứ 31 với chủ đề "Ngoại giao Việt Nam tiên phong, toàn diện, hiện đại, chủ động thích ứng, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng" do Bộ Ngoại giao tổ chức theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến với đầu cầu tại các tỉnh, thành phố và Đại sứ quán Việt Nam tại các nước.

Cùng dự Hội nghị có Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Bình Minh; lãnh đạo các ban, Bộ, ngành T.Ư; lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Chính phủ, Bộ Ngoại giao; các Đại sứ, Trưởng Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài; lãnh đạo các địa phương, đại diện tổ chức quốc tế.

Phát biểu khai mạc, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Bùi Thanh Sơn cho rằng, từ sau Hội nghị Ngoại giao lần thứ 30 năm 2018 đến nay, tình hình thế giới và trong nước chuyển động nhanh chóng, phức tạp, bên cạnh những thuận lợi, nảy sinh nhiều diễn biến mới, vượt khỏi dự báo thông thường, trong đó nổi lên là đại dịch Covid-19 kéo dài 2 năm qua, đã và đang ảnh hưởng sâu rộng đến mọi mặt đời sống chính trị, kinh tế - xã hội, giao lưu quốc tế.



Thủ tướng Phạm Minh Chính và các đại biểu tham quan trưng bày sách, báo, tạp chí về các hoạt động ngoại giao của Việt Nam
Ảnh: TTXVN

(Xem tiếp trang 5)

Trung tâm Tin học - Nhân tố quan trọng trong thực hiện chuyển đổi số của Kiểm toán nhà nước



(Xem trang 6)

Chuyện trong tuần

Tăng tốc giải ngân vốn đầu tư công

□ TS. VŨ ĐÌNH ANH - Chuyên gia Kinh tế

Mặc dù đã có sự đôn đốc của cơ quan quản lý và nỗ lực của một số Bộ, ngành, địa phương song tốc độ giải ngân vốn đầu tư công nói chung, vốn đầu tư từ NSNN nói riêng trong năm 2021

vẫn rất chậm. Theo Tổng cục Thống kê, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn NSNN tháng 11/2021 mới đạt 48.500 tỷ đồng, giảm tới 12,9% so với cùng kỳ năm 2020. Giải ngân chậm diễn ra ở tất cả các cấp quản lý đầu tư công, cụ thể vốn T.Ư quản lý chỉ giải ngân vốn vện 8.000 tỷ đồng, giảm tới 18,8% còn vốn địa phương quản lý thực hiện 40.500 tỷ đồng, cũng giảm 11,6%. Tính chung 11 tháng năm 2021, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn NSNN đạt 367.700 tỷ đồng, bằng có 73,8% kế hoạch năm và giảm 8,7% so với cùng kỳ năm 2020.

(Xem tiếp trang 4)

Theo dòng thời sự

□ Ngày 14/12, Tổng Bí thư Ban Chấp hành T.Ư Đảng Nguyễn Phú Trọng chủ trì và phát biểu chỉ đạo Hội nghị Đối ngoại toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng.

□ Ngày 12/12, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc dự và phát biểu tại Lễ Kỷ niệm 60 năm Bác Hồ về thăm quê lần thứ hai và khánh thành Nhà tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh trong khuôn viên Khu di tích tại Khu di tích Kim Liên, xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

□ Ngày 13/12, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc đã có cuộc làm việc với Lãnh đạo chủ chốt tỉnh Hà Tĩnh về kết quả năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX trong bối cảnh khắc phục hậu quả nặng nề từ thiên tai năm 2020 và tác động mạnh của đại dịch Covid-19.

□ Ngày 11/12, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính dự Diễn đàn Quốc gia phát triển DN công nghệ số Việt Nam lần thứ III với chủ đề “Chuyển đổi số - động lực phục hồi và phát triển kinh tế”.

□ Nhận lời mời của Chủ tịch Quốc hội Đại Hàn Dân Quốc Park Byeong Seug, Chủ tịch Hạ viện Cộng hòa Ấn Độ Om Birla và Chủ tịch Thượng viện Cộng hòa Ấn Độ Venkaiah Naidu, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ dẫn đầu Đoàn đại biểu cấp cao Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thăm chính thức Đại Hàn Dân Quốc và Cộng hòa Ấn Độ từ ngày 12 - 19/12/2021.■

Địa phương chỉ được vay nợ trong hạn mức được giao

Tại Dự thảo Thông tư quy định về tổ chức thực hiện dự toán NSNN năm 2022, Bộ Tài chính hướng dẫn về vay và trả nợ gốc các khoản vay của ngân sách địa phương cấp tỉnh. Theo đó, địa phương chỉ được phép vay nợ để bù đắp bội chi và vay để trả nợ gốc trong hạn mức Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ giao.

Các địa phương dự toán có vay để trả nợ gốc, sau khi đã bố trí chi trả nợ gốc theo quy định, địa phương được phép vay trong hạn mức vay đã được Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ giao (không phân biệt vay trả nợ gốc hay vay bù đắp bội chi), đồng thời việc phân bổ, giao vốn thực hiện các dự án đầu tư từ khoản vay này phù hợp với tiến độ và mức vay cho phép. Địa phương bố trí từ nguồn bội thu để trả nợ đầy đủ, đúng hạn các khoản nợ gốc đến hạn.

Các địa phương có dự toán vay để trả nợ gốc, theo Dự thảo, để bảo đảm chủ động nguồn trả nợ gốc đầy đủ, đúng hạn, khi phân bổ vốn chi đầu tư phát triển, địa phương phải chủ động dành nguồn để bố trí chi trả nợ gốc đến hạn và bù lại nguồn cho chi đầu tư phát triển khi thực tế thực hiện được khoản vay theo kế hoạch. Địa phương chỉ giải ngân thanh toán số vốn đầu tư này sau khi đã thực hiện được khoản vay. Trường hợp không vay được theo kế hoạch hoặc chỉ vay được một phần theo kế hoạch, thì phải bố trí giảm nguồn vốn đầu tư phát triển trong cân đối ngân sách địa phương (tăng mức bội thu tương ứng) để trả nợ gốc đầy đủ, đúng hạn.■

THÙY ANH

Tin văn

□ **Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh và các Phó Tổng Kiểm toán nhà nước: Đặng Thế Vinh, Nguyễn Tuấn Anh, Doãn Anh Thơ, Hà Thị Mỹ Dung** vừa tham dự Hội nghị Cán bộ toàn quốc quán triệt, triển khai Kết luận và Quy định của T.Ư về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Hội nghị Đối ngoại toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

□ Ngày 15/12, **Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Vũ Văn Họa** đã tham dự cuộc họp của Thanh tra Chính phủ.

□ **KTNN khu vực XIII** cho biết, năm 2021, đơn vị đã kiến nghị xử lý tài chính khoảng 2.332 tỷ đồng; đồng thời đã báo cáo Tổng Kiểm toán nhà nước xem xét, quyết định chuyển hồ sơ sang cơ quan Cảnh sát điều tra (Bộ Công an) 1 vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

□ **Văn phòng KTNN, Báo Kiểm toán, Vụ Pháp chế, Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán, Vụ Hợp tác quốc tế; các KTNN chuyên ngành: V, VII; các KTNN khu vực: VI, VII** đã tổ chức Hội nghị Tổng kết công tác năm 2021 và triển khai nhiệm vụ công tác năm 2022.■

THU HUYỀN

Tiếp tục rà soát, sửa đổi, hoàn thiện hệ thống hồ sơ mẫu biểu kiểm toán

Sáng 13/12, Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Vũ Văn Họa đã chủ trì cuộc họp cho ý kiến về các vướng mắc trong thực tế kiểm toán và hồ sơ mẫu biểu kiểm toán theo hình thức trực tuyến (ảnh bên). Tham dự cuộc họp có lãnh đạo các đơn vị tham mưu, các đơn vị kiểm toán trong toàn Ngành.

Tại cuộc họp, các ý kiến đã tập trung trao đổi, thảo luận về các vướng mắc khi áp dụng hệ thống hồ sơ mẫu biểu kiểm toán, trọng tâm là các vấn đề được đặt ra trong Dự thảo Thông báo kết luận của Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Vũ Văn Họa tại cuộc họp rà soát hồ sơ mẫu biểu kiểm toán.

Theo Dự thảo Thông báo kết luận, về Tờ trình xét duyệt Dự thảo Báo cáo kiểm toán (BCKT), cần nêu tóm tắt nội dung chủ yếu trong Dự thảo BCKT, các phát hiện trọng yếu, các nội dung trong Dự thảo BCKT cần xin ý kiến chỉ đạo của Tổng Kiểm toán nhà nước...

Về Tờ trình phát hành BCKT, Dự thảo cần nêu rõ các nội dung điều chỉnh, bổ sung chủ yếu giữa BCKT trình phát hành với BCKT trình xét duyệt giữa các cấp ngành, các phát hiện trọng yếu, các vấn đề còn ý kiến khác nhau.

Về danh mục đầu mỗi kiểm toán chi tiết đã được Tổng Kiểm toán nhà nước



ban hành Kế hoạch kiểm toán năm, chỉ thay đổi trong trường hợp có sự trùng lặp với kế hoạch thanh tra, kiểm tra hằng năm...

Đại diện các KTNN khu vực, chuyên ngành cơ bản đồng tình với các vấn đề được đặt ra trong Dự thảo Thông báo kết luận của Phó Tổng Kiểm toán nhà nước; đồng thời trao đổi, đề xuất giải pháp nhằm hoàn thiện hệ thống mẫu biểu hồ sơ kiểm toán. Bên cạnh đó, đại diện lãnh đạo các đơn vị kiểm toán cũng nêu một số bất cập trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm toán, như sự trùng lặp với cơ quan thanh tra, kiểm tra tại địa phương...

Phát biểu kết luận cuộc họp, Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Vũ Văn Họa đánh giá cao các ý kiến góp ý tại cuộc

họp, cũng như sự tham gia có trách nhiệm của các đơn vị trong việc chỉ ra, kiến nghị tháo gỡ những vướng mắc trong thực hiện kiểm toán, vướng mắc của hệ thống mẫu biểu kiểm toán qua thực tế kiểm toán.

Phó Tổng Kiểm toán nhà nước cho biết, thực hiện chỉ đạo của Tổng Kiểm toán nhà nước, sau cuộc họp này, các đơn vị tiếp tục nghiên cứu về những vướng mắc nảy sinh trong thực tế kiểm toán, gắn với việc áp dụng hệ thống mẫu biểu hồ sơ kiểm toán, tiến tới sẽ tổ chức hội thảo, tọa đàm nhằm trao đổi sâu hơn về các vấn đề này trong toàn Ngành, từ đó kịp thời sửa đổi, hoàn thiện hệ thống mẫu biểu và các bất cập có liên quan, giúp nâng cao chất lượng, hiệu quả kiểm toán.■

N. LỘC

Bồi dưỡng kỹ năng kiểm toán ngân sách nhà nước cấp độ 3 và kiểm soát chất lượng kiểm toán

Ngày 13 và 15/12/2021, Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán tổ chức khai giảng Lớp Bồi dưỡng kỹ năng kiểm toán NSNN cấp độ 3 và Lớp Bồi dưỡng kiểm soát chất lượng kiểm toán. Hai lớp bồi dưỡng được tổ chức theo hình thức trực tuyến.

Lớp Bồi dưỡng kỹ năng kiểm toán NSNN cấp độ 3 trang bị kỹ năng khảo sát và lập kế hoạch kiểm toán NSNN; kỹ năng phân tích, đánh giá trong kiểm toán

tại các đơn vị sử dụng NSNN; kỹ năng phân tích, đánh giá trong kiểm toán NSNN và kỹ năng lập báo cáo kiểm toán NSNN. Lớp bồi dưỡng này diễn ra từ ngày 13 - 20/12/2021 với 48 tiết học. Sau đó, hơn 20 học viên của Lớp bồi dưỡng sẽ được trao đổi kinh nghiệm theo 4 chuyên đề nói trên. Ngoài ra, các học viên sẽ được trao đổi về phương pháp kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro thuộc lĩnh vực NSNN.

Lớp Bồi dưỡng kiểm soát chất lượng kiểm toán diễn ra từ ngày 15 - 17/12/2021 cho 39 học viên với 24 tiết về 4 nội dung: Những vấn đề cơ bản về kiểm soát chất lượng kiểm toán; Các cấp độ kiểm soát chất lượng kiểm toán; Hồ sơ kiểm soát chất lượng kiểm toán; Thực trạng công tác kiểm soát chất lượng kiểm toán của KTNN, kinh nghiệm tổ chức kiểm soát chất lượng kiểm toán và thảo luận về những nội dung này.■

T.ANH

Tuổi trẻ Kiểm toán nhà nước phát huy vai trò xung kích thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Đảng

Đoàn Thanh niên KTNN vừa ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối các cơ quan T.Ư (Đảng bộ Khối) lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ KTNN lần thứ VII. Chương trình hành động nhằm cụ thể hóa các nghị quyết, trọng tâm là các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với thực tiễn công tác đoàn và phong trào thanh niên của KTNN, điều kiện thực tế của các chi đoàn.

Chương trình hành động đề ra một số chỉ tiêu cụ thể; trong đó, năm 2021, 100% cán bộ đoàn, đoàn viên, thanh niên được học tập, quán triệt, tuyên truyền về Nghị quyết của Đảng; hằng năm giới thiệu từ 40 - 50 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét bồi dưỡng, kết nạp; tổ chức các chương trình về nguồn, hành trình đến với địa danh lịch sử, địa chỉ đỏ, sinh hoạt chuyên đề, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa và phát huy giá trị các khu di tích lịch sử, di tích văn hóa...

Để Chương trình hành động đi vào

chiều sâu, mang lại hiệu quả thiết thực, Đoàn Thanh niên KTNN sẽ tổ chức phổ biến, triển khai việc học tập, quán triệt Nghị quyết tới 100% cán bộ đoàn, đoàn viên, thanh niên tại cơ quan, đơn vị. Đồng thời, yêu cầu các chi đoàn trực thuộc, căn cứ vào Chương trình hành động, tích cực, chủ động triển khai việc học tập, quán triệt Nghị quyết theo hình thức phù hợp. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Đoàn Thanh niên KTNN trước ngày 17/5 và ngày 20/10 hằng năm.■

LÊ HOÀ

Thặng dư ngân sách tăng lên mức 120.300 tỷ đồng

Báo cáo cập nhật kinh tế vĩ mô tháng 12/2021 của Ngân hàng Thế giới (WB) cho biết: Tính đến cuối tháng 11, thặng dư ngân sách tăng lên mức 120.300 tỷ đồng (5,2 tỷ USD) nhờ bội thu 45.400 tỷ đồng (2 tỷ USD) trong tháng 11. Tổng thu ngân sách tháng 11 ước tăng 12,3% so với tháng

trước và 33,4% so với cùng kỳ năm trước. 11 tháng năm 2021, tổng thu đã vượt dự toán năm 2021 (cao hơn 3,4%). Tổng chi ngân sách tăng 9,4% trong tháng 11 so với cùng kỳ năm trước, lần tăng đầu tiên kể từ tháng 4/2021. Mặc dù vậy, tổng chi ngân sách trong 11 tháng năm 2021 vẫn thấp hơn

7,4% so với cùng kỳ năm trước và đạt 75,2% dự toán.

Theo WB, với dư địa tài khóa hiện có và những khó khăn được ghi nhận trong thực hiện chi ngân sách năm 2021, Chính phủ có thể cân nhắc các biện pháp về thu ngân sách để hỗ trợ tăng cầu trong nước.■

THÀNH ĐỨC

Đối ngoại nâng tầm vị thế và uy tín quốc tế của Việt Nam trên thế giới

□ THIÊN TRẦN

Đối ngoại đóng góp không nhỏ vào thành tựu chung của đất nước

Tại Hội nghị, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Bình Minh đã trình bày Báo cáo tình hình, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm của công tác đối ngoại theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

Phó Thủ tướng Phạm Bình Minh cho biết, công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế được Đảng, Nhà nước và cả hệ thống chính trị đặc biệt quan tâm, chủ động triển khai và đạt được nhiều kết quả quan trọng, tích cực, toàn diện. Cụ thể, hoạt động đối ngoại đã góp phần tạo dựng và duy trì vững chắc môi trường hoà bình, ổn định, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ và chế độ xã hội chủ nghĩa. Đối ngoại đa phương và hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng được đẩy mạnh, thiết thực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Cùng với đó, các lĩnh vực công tác đối ngoại như ngoại giao văn hoá, thông tin đối ngoại, công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài, bảo hộ công dân được triển khai toàn diện, chủ động, tích cực cả về chủ trương, chính sách cũng như trên thực tiễn. Đặc biệt, hoạt động đối ngoại đã giúp huy động nguồn lực to lớn từ bên ngoài phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trên thế giới.

Chia sẻ về hoạt động kinh tế đối ngoại, Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên cho biết, sau 35 năm thực hiện đổi mới,

Sáng 14/12, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã tổ chức Hội nghị Đối ngoại toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Phát biểu chỉ đạo Hội nghị, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định, trong 35 năm thực hiện đường lối đổi mới, công tác đối ngoại đã đóng vai trò tiên phong trong việc nâng cao vị thế và uy tín quốc tế của nước ta trong khu vực và trên thế giới.



Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cùng các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước dự Hội nghị. Ảnh: TTXVN

kinh tế đối ngoại đã có bước phát triển mạnh mẽ và đạt được nhiều thành tựu quan trọng, đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Đến nay, Việt Nam đã có quan hệ ngoại giao với 189 quốc gia và vùng lãnh thổ, có quan hệ thương mại với 224 đối tác và quan hệ hợp tác với hơn 500 tổ chức quốc tế; đã ký hơn 90 hiệp định thương mại song phương, gần 60 hiệp định khuyến khích và bảo hộ đầu tư; đang đàm

phán, ký kết và thực thi 17 hiệp định thương mại tự do (FTA). Đặc biệt, Việt Nam đã trở thành một trong những nước đi đầu khu vực trong việc hình thành các khuôn khổ hợp tác kinh tế đa phương.

Chia sẻ thêm về đóng góp của công tác đối ngoại, Trưởng Ban Đối ngoại T.Ư Lê Hoài Trung cho biết, 35 năm qua, ở trong nước, Đảng ta đã lãnh đạo công cuộc đổi mới đồng bộ, toàn diện. Trong những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của quá trình đổi mới, các hoạt động đối ngoại đóng góp lớn vào việc tạo lập, gìn giữ môi trường hòa bình cho phát triển; thiết lập và đưa vào chiều sâu quan hệ với tuyệt đại bộ phận các nước trên thế giới, trong đó có quan hệ đối tác chiến lược, đối tác toàn diện với các nước lớn, các đối tác quan trọng trong khu vực.

Xây dựng trường phái đối ngoại mang đậm bản sắc "cây tre Việt Nam"

Phát biểu chỉ đạo Hội nghị, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh, hơn 90 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, trên cơ sở vận dụng sáng tạo những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, kế thừa và phát huy truyền thống, bản sắc đối ngoại, ngoại giao và văn hóa dân tộc, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa thế giới và tư tưởng tiên tiến của thời đại, chúng ta đã xây dựng nên một trường

phái đối ngoại và ngoại giao rất đặc sắc và độc đáo của Thời đại Hồ Chí Minh, mang đậm bản sắc "cây tre Việt Nam", "gốc vững, thân chắc, cành uyển chuyển", thấm đượm tâm hồn, cốt cách và khí phách của dân tộc Việt Nam.

Đặc biệt, theo Tổng Bí thư, thực hiện đường lối đổi mới của Đảng về công tác đối ngoại, trong 35 năm qua, nhất là trong nhiệm kỳ khóa XII, nước ta đã đạt được nhiều kết quả, thành tích rất tốt đẹp.

Nổi bật là, từ phá thế bị bao vây, cấm vận, nước ta đã tạo dựng và củng cố ngày càng vững chắc cục diện đối ngoại rộng mở, đa phương hoá, đa dạng hoá, thuận lợi cho công cuộc đổi mới. Cùng với đó, đối ngoại đóng vai trò tiên phong trong việc giữ vững môi trường hoà bình, ổn định, góp phần quan trọng vào việc bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của đất nước. Đồng thời, vị thế và uy tín quốc tế của nước ta trong khu vực và trên thế giới ngày càng được nâng cao, đóng góp tích cực và đầy tinh thần trách nhiệm vào việc giữ vững hoà bình, hợp tác phát triển và tiến bộ trên thế giới... "Có được những kết quả, thành tích đó là do có sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt, bình tĩnh, tinh táo của T.Ư Đảng, trực tiếp là Bộ Chính trị, Ban Bí thư; sự điều hành chủ động, linh hoạt của Nhà nước; sự đồng tình, đoàn kết, ủng hộ của toàn thể nhân dân; sự vào

cuộc và hoạt động tích cực của cả hệ thống chính trị, tất cả các ngành, các cấp, trong đó Ban Đối ngoại T.Ư, Bộ Ngoại giao, Bộ Công Thương và các cơ quan, đơn vị trực tiếp làm công tác đối ngoại trong cả nước là lực lượng nòng cốt, đóng vai trò quan trọng" - Tổng Bí thư nhấn mạnh.

Trên cơ sở những kết quả, thành tích đã đạt được, đề cập đến các nhiệm vụ cụ thể của công tác đối ngoại trong thời gian tới, nhấn mạnh chúng ta thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng trong bối cảnh có nhiều thời cơ thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã gợi mở, nêu lên một số nội dung lớn liên quan đến công tác đối ngoại.

Theo đó, *thứ nhất*, cần tiếp tục thường xuyên theo dõi, nghiên cứu, nắm chắc diễn biến của tình hình thế giới để kịp thời đổi mới tư duy và có giải pháp thích hợp trong công tác đối ngoại. Bên cạnh đó, cần xây dựng vị thế và tầm thế mới của Việt Nam trong ứng xử và xử lý mối quan hệ với các nước song phương cũng như đa phương.

Thứ hai, tiếp tục quán triệt sâu sắc và thực hiện đúng đắn đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hoà bình, hợp tác và phát triển; đa phương hoá, đa dạng hoá quan hệ, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng, vì lợi ích quốc gia - dân tộc.

Thứ ba, phát huy tối đa mọi yếu tố thuận lợi của đất nước để chủ động, tích cực tham gia đóng góp, xây dựng, định hình các cơ chế đa phương.

Bên cạnh đó, cần mở rộng và nâng cao hơn nữa hiệu quả các hoạt động đối ngoại, nhất là hợp tác kinh tế, văn hoá và hợp tác trên lĩnh vực chính trị, an ninh - quốc phòng với các nước; tiếp tục đưa các mối quan hệ với các đối tác mà nước ta đã có khuôn khổ quan hệ đi vào chiều sâu, ổn định, hiệu quả...

Ngoài ra, cần hết sức coi trọng, nâng cao hơn nữa chất lượng công tác nghiên cứu và dự báo chiến lược, tập trung đánh giá kỹ các xu hướng chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội trên thế giới và khu vực, nhất là trước tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số và sự nguy hại của dịch bệnh, biến đổi khí hậu...

Cuối cùng, để hoàn thành được những nhiệm vụ nêu trên, phải đặc biệt chú trọng công tác xây dựng tổ chức, bộ máy và đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ. "Càng hội nhập sâu với thế giới, chúng ta càng cần có các nhà ngoại giao, các nhà hoạt động đối ngoại có bản lĩnh chính trị vững vàng; có đủ trình độ, uy tín, phong cách để sánh vai với các nước, bạn bè quốc tế; toàn tâm, toàn ý phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân" - Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh. ■

Thêm 475 nhà đầu tư nước ngoài được cấp mã giao dịch chứng khoán

Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cho biết, tháng 11/2021, VSD đã cấp mã số giao dịch chứng khoán cho 475 nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài sở hữu hơn 50% vốn điều lệ (32 tổ chức và 443 cá nhân).

Ngoài ra, VSD đã chấp thuận thay đổi thông tin cho 36 nhà đầu tư nước ngoài (9 tổ chức và 27 cá nhân). Hủy mã số giao dịch chứng khoán cho 6 nhà đầu tư nước ngoài (2 tổ chức và 4 cá nhân). Số lượng mã số giao dịch chứng khoán hiện tại là 40.078 mã (5.114 tổ chức và 34.964 cá nhân).

HỒNG NHUNG

Thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành ngân hàng

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) vừa có Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ công tác Chuyển đổi số ngành ngân hàng.

Trong đó, Ban Chỉ đạo do Thống đốc NHNN Nguyễn Thị Hồng là Trưởng ban, có nhiệm vụ tham mưu, giúp Thống đốc NHNN chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trong toàn ngành ngân hàng nghiên cứu, xây dựng và triển khai cơ chế, chính sách, chiến lược, đề án, dự án, kế hoạch, giải pháp nhằm thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong lĩnh vực ngân hàng, gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính, xây dựng phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số và tiến trình chuyển đổi số quốc gia. ■ T.ĐỨC

Chậm giải ngân do nhiều nguyên nhân

Bộ Tài chính cho biết, tỷ lệ giải ngân 11 tháng của cả nước ước đạt 63,85% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, tương đương với trên 294.589 tỷ đồng, thấp hơn so với cùng kỳ năm 2020 (71,22%). Trong đó, vốn trong nước đạt trên 69% (cùng kỳ năm 2020 là 75%), vốn nước ngoài đạt trên 21% (cùng kỳ năm 2020 đạt trên 40%). 7 Bộ và 14 địa phương đạt tỷ lệ giải ngân trên 70%; 34 Bộ và 18 địa phương có tỷ lệ giải ngân dưới 50%, trong đó, 19 Bộ và 2 địa phương có tỷ lệ giải ngân dưới 30%.

Để thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công trong những tháng cuối năm 2021, Thủ tướng Chính phủ đã quyết định thành lập các tổ công tác kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc tại một số Bộ, cơ quan T.Ư và địa phương có tỷ lệ giải ngân đến ngày 30/10 đạt dưới 60% kế hoạch vốn. Tổ công tác số 5 do Bộ trưởng Bộ Tài chính Hồ Đức Phớc làm Tổ trưởng đã tổ chức kiểm tra, đôn đốc 6 địa phương: Quảng Bình, Quảng Trị, An Giang, Đồng Tháp, Bạc Liêu và Cà Mau.

Theo báo cáo tại cuộc họp của Tổ công tác số 5 với 6 địa phương, đến ngày 30/11/2021, 6 địa phương mới giải ngân được 11.749,2 tỷ đồng, đạt 48,9% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao năm 2021 (tỉnh Cà Mau có số giải ngân cao nhất, đạt 59,1%; tỉnh An Giang thấp nhất, đạt 33,8%). Dự kiến, đến ngày 31/01/2022, 6 địa phương này sẽ giải ngân được 18.934,4 tỷ đồng, bình quân đạt 78,7% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao.

Trao đổi với báo chí bên lề cuộc họp, Bộ trưởng Hồ Đức Phớc cho biết: Kết quả kiểm tra cho thấy, việc giải ngân vốn đầu tư công chậm tại 6 tỉnh, thành này là do phân bổ vốn chậm. Bên cạnh đó, công tác xây dựng dự án, thẩm định, phê duyệt dự án và phê duyệt các thủ tục đầu tư như: Thiết kế dự toán, hồ sơ mời thầu, tiến hành đấu

Có nên kéo dài thời gian giải ngân vốn đầu tư công?

□ THÙY ANH

Giải ngân vốn đầu tư công 11 tháng qua của cả nước cũng như tại nhiều tỉnh, thành ở mức thấp. Trước thực tế này, đại diện các địa phương đã có nhiều kiến nghị, trong đó kiến nghị Chính phủ cho phép kéo dài thời gian thực hiện vốn đầu tư công năm 2021 sang năm 2022. Câu hỏi đặt ra: Có nên chấp thuận kiến nghị này trong bối cảnh nền kinh tế đang cần gói kích cầu để hỗ trợ, kích thích tăng trưởng?



Các địa phương kiến nghị Chính phủ cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn ngân sách T.Ư đã giao năm 2021 sang năm 2022

Ảnh: P. TUẤN

thầu, đặc biệt là phần giải phóng mặt bằng chậm... cũng làm ảnh hưởng tới tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Ngoài ra, giá một số vật liệu như: Thép, cát, sỏi... tăng đột biến khiến các nhà thầu dừng lại, chờ giá vật liệu xuống mới tiếp tục thi công. Vấn đề thực hiện giãn cách xã hội do đại dịch Covid-19 cũng làm chậm tiến độ giải ngân.

Phát biểu tại cuộc họp, đại diện 6 tỉnh lý giải thêm nguyên nhân giải ngân vốn đầu tư công chậm là do kế hoạch đầu tư công năm đầu tiên (năm 2021) phải chờ giao kế hoạch trung hạn nên các dự án

được giao vốn muộn. Cùng với giá vật liệu xây dựng tăng cao, các khó khăn, vướng mắc trong giải phóng mặt bằng, thực hiện thủ tục xin ý kiến tham gia của các nhà tài trợ... cũng khiến tốc độ giải ngân vốn đầu tư công chậm.

Cần nhắc kéo dài nguồn vốn sang năm 2022, tháo gỡ rào cản chính sách

Để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trên, đại diện các địa phương đề nghị cho phép các ban quản lý dự án hoặc đơn vị có đủ năng lực được lập, trình chủ trương đầu tư

các dự án thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của HĐND cấp tỉnh; tiếp tục hoàn thiện chính sách về giải phóng mặt bằng nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án... Đáng lưu ý, các địa phương kiến nghị Chính phủ cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn ngân sách T.Ư đã giao năm 2021 sang năm 2022, điều chỉnh giảm kế hoạch vốn ODA năm 2021.

Liên quan đến kiến nghị cho phép kéo dài nguồn vốn sang năm 2022, Bộ trưởng Hồ Đức Phớc lưu ý, mặc dù pháp luật cho phép nhưng việc này cần cân nhắc bởi

như vậy sẽ ảnh hưởng đến chính sách tài khóa; trong khi đất nước đang khó khăn, Chính phủ đang bàn gói kích cầu kinh tế, nếu giải ngân đầu tư công kéo dài thì gói kích cầu không có ý nghĩa. Hơn nữa, 6 tỉnh này gần như hưởng trợ cấp NSNN, chưa đảm bảo cân đối thu chi nên càng phải trân trọng hơn các nguồn vốn để kích cầu kinh tế, phải xác định vốn đầu tư công là vốn miễn. Lãnh đạo các địa phương cần coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, nỗ lực ngày đêm, tập trung giải ngân nhanh nhất, hiệu quả nhất, nhiều nhất để đạt được mục tiêu tại Nghị quyết số 63/NQ-CP của Chính phủ: Đến hết năm 2021, tốc độ giải ngân phải đạt tối thiểu 95% kế hoạch vốn được giao.

Bộ trưởng cũng yêu cầu lãnh đạo các địa phương nghiên cứu những vấn đề thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh để giải quyết sớm; đề nghị các địa phương báo cáo kịp thời, chi tiết về thời gian, mức tăng giá của từng loại nguyên vật liệu và đề xuất giải pháp để Bộ Xây dựng tham mưu với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phương án giải quyết.

Bên cạnh các giải pháp trước mắt, để giải quyết triệt để vấn đề giải ngân chậm vẫn diễn ra trong nhiều năm gần đây, Bộ trưởng Hồ Đức Phớc cho rằng, việc hoàn thiện khuôn khổ pháp lý rất quan trọng. Chẳng hạn, có thể tách khâu giải phóng mặt bằng ra khỏi dự án đầu tư để giải phóng mặt bằng trước. Theo đó, khi dự án, công trình được đấu thầu và ký hợp đồng thi công, nhà đầu tư sẽ triển khai ngay dự án. Như vậy, tiến độ sẽ nhanh, công trình cũng đảm bảo liên hoàn, chất lượng tốt hơn, thời gian đưa vào sử dụng sớm hơn và phát huy hiệu quả hơn. Nếu không tách khâu giải phóng mặt bằng, sau khi phê duyệt dự án mới giải phóng mặt bằng thì việc này sớm nhất cũng phải thực hiện từ 3 - 6 tháng, thậm chí mất đến hàng năm. Điều này dẫn đến khó đảm bảo tiến độ đầu tư xây dựng công trình, chậm đưa công trình vào sử dụng và làm ứ đọng vốn đầu tư công. ■

Tăng tốc...

(Tiếp theo trang 1)

Chậm giải ngân vốn đầu tư công đã xuất hiện trong mấy năm gần đây song sang năm 2021, tình hình còn trầm trọng hơn. Đặc biệt, tình trạng giải ngân chậm diễn ra ở tất cả các cấp quản lý vốn đầu tư công, từ T.Ư đến địa phương. Vốn đầu tư thực hiện do T.Ư quản lý đạt 63.600 tỷ đồng, bằng 75,9% kế hoạch năm và giảm 6,9% so với cùng kỳ năm trước, trong khi đó vốn đầu tư thực hiện do địa phương quản lý đạt 304.100 tỷ đồng, chỉ bằng 73,4% kế hoạch năm và giảm tới 9,1% so với cùng kỳ năm 2020. Vốn NSNN cấp tỉnh đạt 203.400 tỷ đồng, bằng 70% và giảm 9,1% so với cùng kỳ năm 2020; vốn NSNN cấp huyện đạt 84.600 tỷ đồng, bằng 79,2% và giảm 9%; vốn NSNN cấp xã đạt 16.100 tỷ đồng, bằng 95,2% và giảm 9,9%. So với cùng kỳ năm 2020, sau 11 tháng năm 2021, bên cạnh

những địa phương tăng tốc độ giải ngân vốn đầu tư từ NSNN khá quan như Hải Phòng (tăng 11,7%) hay Bà Rịa - Vũng Tàu (tăng 11,6%) thì những đầu tàu kinh tế của cả nước lại sụt giảm nghiêm trọng như Hà Nội giảm 8,1% hay TP. HCM thậm chí giảm tới 47,6%. Tương tự, trong khi Bộ Giao thông vận tải giải ngân tăng 47,1% so với cùng kỳ năm trước thì Bộ Y tế lại giảm 57,8%; Bộ Giáo dục Đào tạo giảm 45,4%; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cũng giảm 16,8%. Đáng lo ngại hơn là cả 4 Bộ này đều là cơ quan quản lý vốn đầu tư từ NSNN có quy mô lớn nhất.

Rõ ràng, vốn đầu tư công chậm giải ngân đã tác động tiêu cực tới khả năng phục hồi kinh tế do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 khi đầu tư công cùng với kích thích cầu tiêu dùng trong nước là trọng tâm

của chương trình phục hồi kinh tế không chỉ của năm 2021 mà cả của một số năm tiếp theo. Hơn nữa, tăng tốc đầu tư công càng trở nên quan trọng khi đầu tư của các khu vực kinh tế ngoài nhà nước đang chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh. Tổng cục Thống kê cho biết, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam 11 tháng năm 2021 chỉ đạt 17,1 tỷ USD, giảm 4,2% so với cùng kỳ năm 2020. Bên cạnh đó, gói kích thích kinh tế đang được thiết kế cho những năm tới có cấu phần quan trọng nhất chính là đầu tư công với quy mô lên đến hàng trăm nghìn tỷ đồng sẽ không thể phát huy hiệu quả nếu tốc độ giải ngân vốn đầu tư công vẫn cứ ỉ ạch như hiện nay.

Nhằm tăng tốc độ giải ngân vốn đầu tư công nói chung, vốn đầu tư từ NSNN nói riêng thì một mặt cần tăng cường kỷ luật kỷ cương trong đầu tư công đi đôi với hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan đến dự án đầu tư, giải phóng mặt bằng, đấu thầu, giải ngân và thanh quyết toán vốn đầu tư.

Mặt khác, cần rà soát quy trình đầu tư theo hướng tinh giản, quy trách nhiệm rõ ràng cho từng tổ chức, từng cá nhân có liên quan, tiến tới chấm dứt tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm cũng như sợ trách nhiệm khiến cho không ít dự án đầu tư chậm triển khai, chậm tiến độ và theo đó không thể giải ngân được cho dù đã bố trí được nguồn vốn đầy đủ. Vấn đề then chốt để tăng tốc độ giải ngân vốn đầu tư công đồng thời nâng cao hiệu quả đầu tư công, chống tham nhũng, lãng phí, thất thoát trong đầu tư công chính là cần chuyển từ cơ chế xin - cho sang cơ chế giao nhiệm vụ đầu tư công, gắn trách nhiệm thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công với nhiệm vụ chính trị của mỗi tổ chức, mỗi cá nhân có liên quan trong bộ máy nhà nước từ T.Ư đến địa phương. Chỉ có như vậy, đầu tư công mới khắc phục được những bất cập, hạn chế có hữu đồng thời trở thành công cụ hữu hiệu trong phục hồi kinh tế sau đại dịch. ■

Kiểm toán chuyên sâu việc huy động, quản lý và sử dụng nguồn lực phòng, chống dịch

Sau 2 năm kể từ khi xuất hiện đại dịch Covid-19, Việt Nam đã trải qua 4 đợt dịch. Dịch bệnh lây lan nhanh, mạnh, diễn biến phức tạp, kéo dài đã ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người dân và mọi mặt của đời sống, kinh tế, xã hội. Trước tình hình đó, Đảng và Nhà nước đã thành lập Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch Covid-19 và ban hành nhiều chính sách nhằm thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống dịch và phục hồi kinh tế - xã hội, hỗ trợ người dân và DN gặp khó khăn do dịch Covid-19. Đồng thời, huy động mọi nguồn lực tài chính, trang thiết bị từ nguồn NSNN, vận động tài trợ, hỗ trợ của DN, tổ chức, chính phủ các nước cho công tác phòng, chống dịch.

Nhấn mạnh quan điểm tập trung nhân lực, vật lực cho chống dịch là đúng, nhưng phải tiết kiệm, đúng mục tiêu, hiệu quả, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ đề nghị trong năm 2022, KTNN thực hiện kiểm toán tính hợp lý, hiệu quả khi huy động, phân bổ, sử dụng tiết kiệm các nguồn lực phòng, chống Covid-19, đồng thời lưu ý đánh giá việc thực thi chính sách các gói hỗ trợ người dân và DN gặp khó khăn vì Covid-19.

Tại các phiên nghị sự của Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV vừa qua, nhiều đại biểu Quốc hội cũng yêu cầu tăng cường kiểm tra, kiểm toán, giám sát việc sử dụng các nguồn lực cho phòng, chống dịch và các chính sách hỗ trợ nhằm bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, đúng đối tượng và đúng pháp luật, chống lạm dụng, trục lợi chính sách. Với tinh thần đó, Nghị quyết về hoạt động chất vấn tại Kỳ họp thứ 2 của Quốc hội yêu cầu, trong năm 2022, tổ chức thanh tra, kiểm toán chuyên sâu về việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19, bảo đảm công khai, minh bạch theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Phiên họp thứ 6 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội mới đây, Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Vũ Văn

Kiểm toán đánh giá thực trạng công tác quản lý, sử dụng nguồn lực phòng, chống dịch Covid-19

□ ĐĂNG KHOA

Thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, KTNN sẽ triển khai thực hiện cuộc kiểm toán chuyên đề “Việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ”. Đây cũng sẽ là một trong những nội dung trọng tâm của Kế hoạch kiểm toán năm 2022, nhằm phục vụ hoạt động giám sát và việc tham gia của KTNN vào hoạt động giám sát của Quốc hội.



KTNN sẽ triển khai kiểm toán việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19
Ảnh minh họa

Họa cho biết, thực hiện Nghị quyết của Quốc hội và ý kiến của đại biểu Quốc hội, KTNN đã quyết định kiểm toán chuyên đề việc sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ. KTNN cũng đã thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện cuộc kiểm toán chuyên đề này và đã có văn bản gửi đến các Bộ, ngành, địa phương. “Hiện KTNN đang hoạch định kế hoạch kiểm toán và sẽ mời đại diện các Ủy ban của Quốc hội, các Bộ, ngành tham gia ý kiến vào đề cương kiểm toán của KTNN nhằm giúp Quốc hội, Chính phủ đánh giá đúng thực trạng vấn đề này” - Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Vũ Văn Hòa thông tin.

Cung cấp những thông tin, số liệu tin cậy cho Quốc hội, Chính phủ

Ông Lê Tùng Lâm - Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành III -

đơn vị đầu mối chủ trì, phối hợp với các KTNN chuyên ngành, KTNN khu vực tổ chức thực hiện cuộc kiểm toán chuyên đề trên cho biết, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo đã dự thảo Đề cương cuộc kiểm toán để các đơn vị tham gia ý kiến. Theo đó, mục tiêu kiểm toán là đánh giá công tác quản lý, điều hành của các Bộ, cơ quan T.Ư trong việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19; phân bổ nguồn kinh phí từ nguồn NSNN và từ việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ. Đồng thời, thông qua kiểm toán phát hiện những bất cập đề kiến nghị sửa đổi cơ chế, chính sách, đề xuất giải pháp khắc phục hạn chế trong quá trình quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện; cung cấp những thông tin, số liệu tin cậy cho Quốc hội, Chính phủ và thực

hiện chức năng giám sát quá trình quản lý tài chính.

Dự kiến, cuộc kiểm toán sẽ kéo dài trong 60 ngày, từ ngày 16/02/2022 đến 16/4/2022. Niên độ kiểm toán là từ ngày 01/01/2020 đến 31/12/2021. Theo đó, các đoàn kiểm toán sẽ triển khai thu thập số liệu về tình hình huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 tại Bộ Tài chính, Bộ Y tế, Tổng Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam và các Bộ, ngành, địa phương có liên quan.

Đối với nội dung kiểm toán tổng hợp, tại các Bộ, cơ quan T.Ư, các KTNN chuyên ngành sẽ kiểm toán đánh giá công tác tham mưu, xây dựng văn bản, chính sách đặc thù cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 của các Bộ, ngành có liên quan; công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện các văn bản, chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch Covid-19 tại Bộ Tài chính, Bộ Y tế, các Bộ, cơ quan T.Ư trong thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19; công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát và báo cáo đánh giá tình hình thực hiện phòng, chống dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ tại các Bộ, ngành, địa phương; công tác quản lý, phân bổ, huy động và sử dụng các nguồn lực cho phòng, chống dịch Covid-19 tại Bộ Y tế, Tổng LĐLĐ Việt Nam, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các Bộ, ngành có liên quan.

Tại các địa phương, các KTNN khu vực sẽ kiểm toán đánh giá công tác tổ chức, triển khai thực hiện các văn bản, chỉ đạo trong thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19; công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát và báo cáo đánh giá tình hình thực hiện phòng, chống dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ tại các địa phương; công tác quản lý, phân bổ, huy động và sử dụng các nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 tại các địa phương có liên quan.

Về kiểm toán chi tiết, theo Dự thảo Đề cương kiểm toán, các đoàn kiểm toán sẽ kiểm toán công tác lập, phân bổ, huy động nguồn NSNN, nguồn vận động tài trợ, hỗ trợ của các DN, tổ chức, chính phủ các nước; công tác lập, đề xuất đối tượng và kinh phí; việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí trong phòng, chống dịch Covid-19 cho các đối tượng (lực lượng tuyến đầu chống dịch; bệnh nhân được điều trị, người bị cách ly y tế; lực lượng sản xuất và lưu thông hàng hóa, các đơn vị sử dụng lao động; người lao động). KTNN cũng sẽ kiểm toán công tác tổng hợp tình hình quản lý, sử dụng thuốc, vật tư y tế, trang thiết bị y tế, sinh phẩm, phương tiện phục vụ phòng, chống dịch Covid-19; công tác lập, phân bổ, huy động và quản lý, sử dụng nguồn kinh phí cho công tác truyền thông, công nghệ phòng, chống dịch Covid-19; công tác lập, phân bổ, huy động và quản lý, sử dụng nguồn kinh phí cho hỗ trợ thử nghiệm sản xuất vắc-xin trong nước, sản xuất sinh phẩm xét nghiệm (kit thử) virus SARS-CoV-2...

Dự kiến, việc ban hành Đề cương kiểm toán và duyệt kế hoạch kiểm toán chuyên đề này sẽ được thực hiện vào giữa tháng 01/2022. ■

Ngoại giao...

Bám sát các chủ trương, đường lối của Đảng, phát huy truyền thống bản sắc ngoại giao hòa hiếu nhưng quyết liệt của dân tộc ta, ngành ngoại giao kiên trì nguyên tắc, kiên định mục tiêu chủ động, linh hoạt, sáng tạo, khắc phục khó khăn, vượt qua thử thách để triển khai đồng bộ các nhiệm vụ trọng yếu về đối ngoại, nhờ đó đã đạt được những kết quả quan trọng và toàn diện...

Phát biểu tại Hội nghị, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính cho rằng, 2 năm qua, ngoại giao Việt Nam đã đạt được kết quả nổi bật, thực hiện có hiệu quả đường lối đối ngoại của Đảng; đặc biệt hoàn thành tốt trọng trách Chủ tịch ASEAN năm 2020 và các Ủy viên Thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc nhiệm kỳ 2020-2021, qua đó nâng cao vị thế của đất nước ta trên trường quốc tế; tham gia đắc lực vào công tác phòng, chống dịch Covid-19, khôi phục và phát triển kinh tế, xã hội, trong đó có chiến lược vắc-xin. Ngoại giao đã làm cho thế giới quý mến, tin tưởng Việt Nam nhiều hơn, trong đó có các DN nước ngoài; lực lượng ngoại giao trưởng thành hơn về mọi mặt.

Thủ tướng Chính phủ khẳng định, có được kết quả trên là do ngành ngoại giao Việt Nam đã bám sát, cụ thể hóa, thực hiện nghiêm túc chủ trương, đường lối và chương trình đối ngoại của Đảng, Nhà nước; phát huy được truyền thống đoàn kết, thống nhất, linh hoạt trong các hoạt động ngoại giao; nhận được sự hỗ trợ, ủng hộ của bạn bè quốc tế.

Theo Thủ tướng, bên cạnh những kết quả đạt được, ngoại giao nước nhà trong năm qua vẫn còn

nhiều trở ngại như về nghiên cứu chiến lược; cơ sở dữ liệu ngoại giao; ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển bền vững, theo chiều sâu; một số địa bàn có tính chất chiến lược chưa phát huy được tiềm năng; cán bộ ngoại giao làm việc trong các tổ chức quốc tế còn ít; cơ sở vật chất, đời sống của cán bộ ngoại giao chưa được cải thiện nhiều...

Về tình hình trong thời gian tới, Thủ tướng Chính phủ nhận định về quốc tế có những khó khăn, thuận lợi, thời cơ, thách thức đan xen như: Cạnh tranh chiến lược; biến đổi khí hậu; cạn kiệt tài nguyên; già hóa dân số, dịch Covid-19... Đây là những vấn đề mang tính toàn cầu nên phải có cách tiếp cận toàn cầu.

Đối với tình hình trong nước, Việt Nam tiếp tục thực hiện các định hướng lớn: Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa; Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa; tích cực, chủ động hội nhập, là thành viên tích cực của cộng đồng quốc tế... với mục tiêu đến năm 2030 nước ta trở thành quốc gia đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao và đến năm 2045 phấn đấu trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

Trước mắt, cả nước tiếp tục tập trung thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã đề ra; tiếp tục công cuộc phòng, chống dịch Covid-19 hiệu quả và khôi phục, phát triển kinh tế,

xã hội; giữ vững ổn định chính trị, độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; làm cho nhân dân ngày càng ấm no, hạnh phúc.

Trên cơ sở đó, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu ngành ngoại giao bám sát tình hình, nhiệm vụ để triển khai các hoạt động như: Tiếp tục triển khai các nội dung về ngoại giao trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; thực hiện nhiệm vụ được đề ra tại Hội nghị Đối ngoại toàn quốc vừa qua...

Theo đó, mọi hoạt động ngoại giao phải hướng tới và vì lợi ích quốc gia, dân tộc, vì lợi ích chính đáng của cộng đồng quốc tế. Hoạt động ngoại giao cần thể hiện “tình cảm, chân thành, tin cậy, bình đẳng, hiệu quả và cùng phát triển”; ngoại giao phải “cương quyết, kiên định, linh hoạt, khoa học, hiệu quả”.

Thủ tướng Phạm Minh Chính cũng đưa ra những định hướng cơ bản trong 3 trụ cột ngoại giao (chính trị, kinh tế, văn hóa). Đối với ngoại giao chính trị, phải khẳng định đường lối đối ngoại độc lập tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển, Việt Nam là bạn, đối tác trách nhiệm, tin cậy trong cộng đồng quốc tế; đa phương hóa, đa dạng hóa và bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia, dân tộc dựa trên luật pháp quốc tế, bình đẳng giữa các quốc gia. Hoạt động ngoại giao phải làm cho bạn bè quốc tế càng ngày càng yêu quý Việt Nam hơn, hiểu hơn và ủng hộ con đường đi lên chủ

nghĩa xã hội của Việt Nam.

Về ngoại giao kinh tế, ngoại giao phải góp phần hoàn thiện thể chế; hợp tác đào tạo nguồn nhân lực; thu hút công nghệ xanh, công nghệ sạch, tài chính xanh; thúc đẩy thực hiện các FTA hiệu quả; cải thiện môi trường đầu tư; liên kết các chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu; thúc đẩy tạo hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo...

Đối với ngoại giao văn hóa, cần triển khai các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp mà Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã đề ra, nhất là sau Hội nghị Văn hóa toàn quốc vừa qua; góp phần giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa Việt Nam, con người Việt Nam; đưa văn hóa phát triển ngang tầm với chính trị, kinh tế, xã hội...

Người đứng đầu Chính phủ đặc biệt quan tâm xây dựng đội ngũ làm công tác ngoại giao để thực hiện tốt nhiệm vụ. Trong đó cần có chính sách đào tạo, xây dựng đội ngũ ngoại giao “nhạy bén về chính trị; nhạy cảm về kinh tế; sâu sắc về khoa học, văn hóa”; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của cơ sở đảng và đảng viên trong toàn hệ thống; yêu cầu các ngành liên quan tạo điều kiện cùng ngành ngoại giao hiện đại hóa cơ sở vật chất của ngành; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ ngoại giao...

Thủ tướng Phạm Minh Chính đồng tình với các nhiệm vụ, giải pháp và đề xuất của Bộ Ngoại giao; bày tỏ mong muốn trong năm 2022, toàn ngành ngoại giao sẽ đạt kết quả cao hơn so với năm 2021. ■

Theo TTXVN

(Tiếp theo trang 1)

Trung tâm Tin học - Nhân tố quan trọng trong thực hiện chuyển đổi số của Kiểm toán nhà nước

□ ĐẶNG THẾ VINH - Phó Tổng Kiểm toán nhà nước, Trưởng Ban Chỉ đạo CNTT Kiểm toán nhà nước

Cách mạng công nghiệp 4.0 (CMCN 4.0) nói chung, công nghệ thông tin (CNTT) với dữ liệu lớn, công nghệ phân tích dữ liệu dựa trên trí tuệ nhân tạo nói riêng đang dần biến đổi toàn cầu, tác động đến các quốc gia, các ngành nghề, lĩnh vực. Trước bối cảnh đó, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 về “Một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư”, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” chính thức khởi động quá trình chuyển đổi số để hướng đến nền quản trị thông minh, nền kinh tế số, xã hội số. Yêu cầu phát triển kinh tế số, xã hội số vì thế đang trở thành yêu cầu tất yếu, đòi hỏi sự thay đổi theo xu hướng chuyển sang môi trường được điện tử hoá với dữ liệu số của các cơ quan, tổ chức trong đó có KTNN và các đơn vị được kiểm toán của KTNN. Điều này đòi hỏi KTNN cũng phải thay đổi phương thức kiểm toán truyền thống dựa trên giấy tờ sang kiểm toán số, đây là cơ hội và cũng là thách thức lớn đối với KTNN, đòi hỏi KTNN phải có lộ trình chuyển đổi số phù hợp, giúp KTNN thích ứng với CMCN 4.0, góp phần đưa KTNN tham gia tích cực vào sự phát triển của nền kinh tế số.

Xuất phát từ bối cảnh đó, căn cứ các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, KTNN đã kịp thời ban hành các chương trình, đề án, văn bản chính sách về CNTT, đặc biệt là việc ban hành “Chiến lược phát triển và Kiến trúc tổng thể CNTT của KTNN giai đoạn 2019-2025, tầm nhìn đến năm 2030” và “công nghệ” được xác định là một trong ba trụ cột quan trọng trong Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030, với mục tiêu “Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong các hoạt động của KTNN, gắn với cải cách hành chính, bảo đảm công khai, minh bạch trong hoạt động kiểm toán; hình thành hệ thống nền tảng quản trị thông minh, tạo nền tảng cho quá



Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Đặng Thế Vinh với cán bộ, viên chức Trung tâm Tin học Ảnh tư liệu

trình chuyển đổi phương pháp kiểm toán truyền thống sang phương pháp kiểm toán hiện đại dựa trên dữ liệu số; giúp tăng cường các cuộc kiểm toán tại trụ sở; đến năm 2025 cơ bản hình thành Kiểm toán số phù hợp với lộ trình xây dựng Chính phủ điện tử, phát triển kinh tế số, xã hội số ở Việt Nam, giúp KTNN thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4, góp phần đưa KTNN tham gia tích cực vào sự phát triển của nền kinh tế số”.

Trung tâm Tin học (TTTH) với vai trò là đơn vị chuyên trách về CNTT có chức năng giúp Tổng Kiểm toán nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện các hoạt động ứng dụng CNTT và đảm bảo an toàn thông tin mạng của KTNN đã thể hiện rõ là một nhân tố quan trọng, đóng vai trò mũi nhọn trong lộ trình chuyển đổi số của KTNN. Trong quá trình 20 năm hình thành và phát triển, từ một tập thể cấp Phòng tại thời điểm mới thành lập vào năm 2002, được sự quan tâm của các thể hệ Lãnh đạo KTNN, đến nay, TTTH đã từng bước trưởng thành, với cơ cấu tổ chức đồng bộ từ bộ máy lãnh đạo đến các phòng, ban chuyên môn và các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội. Đặc biệt, tập thể Cấp ủy, lãnh đạo TTTH đã lãnh đạo các tổ chức đoàn thể phối hợp hoạt động nhịp nhàng, hiệu quả, xây dựng được một tập thể cán bộ viên chức đoàn kết, nhiệt huyết có trách nhiệm với công việc. Nhất là trong 5 năm gần đây,

TTTH đã hoàn thành được một khối lượng lớn công việc, góp phần quan trọng trong việc phát triển ứng dụng CNTT của KTNN, với một số thành tích nổi bật như sau:

(1) TTTH đã kịp thời tham mưu giúp KTNN ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT trung hạn (5 năm) và Kế hoạch ứng dụng CNTT hằng năm. Các chương trình, kế hoạch ứng dụng CNTT đã bám sát chủ trương, định hướng chung của Đảng, Chính phủ về phát triển CNTT và nhu cầu của Ngành. Đặc biệt là Chiến lược phát triển và Kiến trúc tổng thể CNTT của KTNN giai đoạn 2019-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 về phát triển CNTT và công nghệ cao. Đây là những chương trình, kế hoạch quan trọng nhằm định hướng cho việc phát triển, ứng dụng CNTT của KTNN trong giai đoạn tới, giúp cho KTNN thích ứng với sự thay đổi của CMCN 4.0 trong quá trình chuyển đổi số.

(2) Đến năm 2021, KTNN đã đưa vào sử dụng 27 phần mềm, trong đó: 3 công và trang thông tin, 12 phần mềm hỗ trợ hoạt động kiểm toán; 9 phần mềm phục vụ quản lý điều hành và 3 phần mềm hỗ trợ quản trị, vận hành CNTT. Các phần mềm được thiết lập thành một hệ thống quản lý tập trung, liên thông dữ liệu trong toàn bộ hệ thống, đã góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý chỉ

đạo điều hành của các cấp lãnh đạo cũng như công tác kiểm soát, quản lý hoạt động kiểm toán và tác nghiệp của kiểm toán viên.

Bên cạnh đó, TTTH cũng đã bước đầu thực hiện có hiệu quả việc triển khai xây dựng hệ thống nền tảng phục vụ việc kết nối, trao đổi, chia sẻ dữ liệu điện tử với các đơn vị được kiểm toán và các cơ quan chức năng (hiện đang triển khai kết nối, trao đổi dữ liệu điện tử với: Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Ngân hàng Nhà nước; Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Tập đoàn Bru chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)...), tạo tiền đề cho việc xây dựng kho dữ liệu của KTNN phục vụ công tác kiểm toán số trong tương lai.

(3) Hiện nay, KTNN đã xây dựng được 2 Trung tâm dữ liệu (TTDL) gồm TTDL chính (đặt tại 116 Nguyễn Chánh, Hà Nội) và TTDL dự phòng (đặt tại trụ sở KTNN 111 Trần Duy Hưng, Hà Nội) với công nghệ tiên tiến, hiện đại theo xu hướng phát triển của công nghệ hiện nay và đáp ứng khả năng mở rộng trong thời gian tới. Hệ thống mạng tại các đơn vị trực thuộc đã cơ bản đáp ứng yêu cầu truy cập internet để sử dụng các phần mềm ứng dụng và khai thác dịch vụ mạng của KTNN. Hệ thống truyền hình trực tuyến với 16 điểm cầu phục vụ kịp thời công tác chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo KTNN, các cuộc hội nghị, hội

thảo, họp quy mô quốc tế đem lại hiệu quả thiết thực, tiết kiệm chi phí, thời gian.

Bên cạnh đó, TTTH đã chủ động tham mưu trong việc nâng cao năng lực an toàn thông tin trên môi trường mạng. Từng bước trang bị các thiết bị đảm bảo an toàn thông tin hiện đại, tiên tiến đáp ứng yêu cầu đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống thông tin của KTNN. Chủ động phối hợp với các đơn vị chuyên môn trong việc đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng như: Ban Cơ yếu Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an... triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin của KTNN.

Với những kết quả đã đạt được, đứng trước yêu cầu mới với nhiều khó khăn thách thức phía trước, để đạt mục tiêu đặt ra của KTNN trong “Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030” và “Chiến lược phát triển và Kiến trúc tổng thể CNTT của KTNN giai đoạn 2019-2025, tầm nhìn đến năm 2030” và các năm tiếp theo, đề khẳng định vai trò là nhân tố quan trọng trong quá trình chuyển đổi số của KTNN, TTTH cần tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Một là, xây dựng hạ tầng kỹ thuật, nền tảng kết nối và chia sẻ dữ liệu đảm bảo tính sẵn sàng cao của hệ thống; từng bước nâng cấp, chuyển đổi sang nền tảng điện toán đám mây nhằm đáp ứng tốt nhất các yêu cầu hạ tầng, tạo nền tảng để áp dụng các công nghệ số vào hoạt động của KTNN.

Hai là, xây dựng hạ tầng dữ liệu, trong đó tập trung triển khai hệ thống định danh, xác thực điện tử và cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung phục vụ kết nối, chia sẻ, trao đổi dữ liệu tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu. Xây dựng các CSDL tập trung (như: các CSDL chuyên ngành, CSDL tri thức kiểm toán, CSDL hồ sơ kiểm toán điện tử...) từ nhiều nguồn dữ liệu khác nhau phục vụ cho việc ứng dụng các kỹ thuật phân tích dữ liệu lớn hỗ trợ hoạt động kiểm toán. Hướng đến CSDL tập trung, nhất quán, tăng cường khả năng chia sẻ, liên thông và đảm bảo khả năng thích ứng với các thay đổi của công nghệ số.

Ba là, phát triển các phần mềm ứng dụng, trọng tâm là hướng đến cung cấp công cụ báo cáo thống kê và phân tích, dự báo phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và kiểm toán dựa trên dữ liệu lớn. Phát triển ứng dụng, công cụ dựa trên các phương pháp của khoa học dữ liệu, công nghệ phân tích dữ liệu lớn, tổng hợp, đa chiều,

(Xem tiếp trang 7)

Nỗ lực vượt khó, các đơn vị kiểm toán hoàn thành tốt nhiệm vụ với nhiều kết quả nổi bật

□ NGUYỄN LỘC

Nhiều kết quả nổi bật trong công tác kiểm toán

Đại dịch Covid-19 kéo dài từ năm 2020 đến nay đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi hoạt động kinh tế - xã hội, trong đó có hoạt động của KTNN. Song toàn Ngành đã nỗ lực tập trung triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, với tinh thần quyết liệt, trách nhiệm và cơ bản hoàn thành tốt các nhiệm vụ của năm 2021 trên tất cả các lĩnh vực công tác, nổi bật là công tác kiểm toán. Các cuộc kiểm toán được thực hiện đảm bảo mục tiêu, tiến độ, chất lượng đề ra. Kết quả kiểm toán có nhiều phát hiện và kiến nghị nổi bật, góp phần quan trọng giữ gìn kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực quản lý và sử dụng tài chính công, tài sản công.

Theo Vụ trưởng Vụ Tổng hợp Vũ Ngọc Tuấn, ngoài nhiệm vụ theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện kiểm toán của các đơn vị trong toàn Ngành, Vụ cũng tổ chức kiểm toán đối với các cuộc kiểm toán được Tổng Kiểm toán nhà nước giao và đảm bảo các yêu cầu kiểm toán; trọng tâm là cuộc kiểm toán báo cáo quyết toán NSNN. Trong quý II/2021, Vụ đã chủ trì phối hợp với các vụ tham mưu, Thanh tra KTNN tổ chức thực hiện cuộc kiểm toán Chương trình “Hỗ trợ thực hiện 2 chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 tại 18 tỉnh”. Trong bối cảnh dịch Covid-19, Vụ đã tổ chức kiểm toán linh hoạt, một số tỉnh chỉ kiểm toán tổng hợp xác nhận số liệu tài chính tại trụ sở KTNN. Kết quả kiểm toán đã được nhà tài trợ đánh giá cao.

Là đơn vị hoàn thành các cuộc kiểm toán theo kế hoạch năm đúng thời hạn, đồng thời được Tổng Kiểm toán nhà nước giao tổ chức

Đến thời điểm hiện tại, các đơn vị thực hiện kiểm toán đã cơ bản hoàn thành kế hoạch kiểm toán năm 2021. Mặc dù bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi dịch bệnh Covid-19 song với sự chung sức, đồng lòng và trách nhiệm, các đơn vị đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao với nhiều kết quả nổi bật, tạo khí thế thi đua sôi nổi, góp phần quan trọng vào kết quả thực hiện nhiệm vụ của KTNN.



Các đơn vị kiểm toán đã hoàn thành nhiệm vụ theo yêu cầu đặt ra với nhiều kết quả nổi bật Ảnh tư liệu

triển khai 3 cuộc kiểm toán bổ sung, Phó Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành V Lê Văn Duẩn cho biết, dự kiến các cuộc kiểm toán này sẽ hoàn thành vào giữa tháng 01/2022. Ngoài kiến nghị xử lý tài chính, các cuộc kiểm toán đã kết thúc có nhiều kiến nghị chính sách đáng chú ý. Đơn cử như qua kiểm toán việc quản lý quy hoạch, cấp phép xây dựng thủy điện nhỏ giai đoạn 2016-2020, KTNN chuyên ngành V đã kiến nghị Thủ tướng Chính phủ xây dựng và trình Quốc hội sửa đổi một số luật như: Luật Điện lực, Luật Lâm nghiệp, Luật Đất đai; hoàn thiện các quy hoạch ngành

gắn với quy hoạch vùng, quy hoạch quốc gia; kiến nghị các Bộ, ngành rà soát, sửa đổi các thông tư hướng dẫn thực hiện theo từng ngành, lĩnh vực.

Còn theo Kiểm toán trưởng KTNN khu vực VII Lê Đức Luận, mặc dù gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh song đến nay, đơn vị đã hoàn thành 8/8 cuộc kiểm toán được giao, kết thúc kiểm toán cả năm sớm 25 ngày so với phương án được phê duyệt. Tổng hợp kết quả kiểm toán năm 2021, đơn vị đã kiến nghị xử lý tài chính gần 2.773 tỷ đồng, tăng 41% so với năm trước, cùng nhiều phát hiện, kiến nghị chính sách nổi bật.

Tập trung tháo gỡ vướng mắc, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ đề ra

Theo Vụ trưởng Vũ Ngọc Tuấn, thực hiện chỉ đạo của Tổng Kiểm toán nhà nước, cùng với việc tập trung vào nhiệm vụ kiểm toán, các đơn vị cũng quan tâm đóng góp ý kiến vào các vấn đề quan trọng của đất nước theo thẩm quyền của KTNN, các vấn đề trọng tâm của Ngành, cũng như tập trung tháo gỡ những vướng mắc qua thực tiễn kiểm toán.

Đặc biệt, các đơn vị kiểm toán tận dụng thời gian dịch bệnh, kiểm toán viên không đi kiểm

toán để tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, đáp ứng tốt hơn yêu cầu ngày càng cao của hoạt động kiểm toán. Đồng thời, các đơn vị kiểm toán, đoàn kiểm toán định kỳ tổ chức đánh giá bất cập qua hoạt động kiểm toán để kịp thời rút ra bài học kinh nghiệm cho các cuộc kiểm toán sau.

Tại cuộc họp rà soát các vướng mắc trong thực hiện kiểm toán và hệ thống hồ sơ mẫu biểu kiểm toán do Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Vũ Văn Hòa chủ trì mới đây, đại diện các đơn vị thực hiện kiểm toán đã tập trung cho ý kiến làm rõ những vướng mắc, bất cập trong thực tiễn kiểm toán. Theo Kiểm toán trưởng KTNN khu vực II Phan Văn Thường, ngoài những ảnh hưởng do dịch bệnh gây ra, trong quá trình thực hiện kiểm toán, các đoàn kiểm toán của đơn vị cũng gặp nhiều rào cản khác, như trùng lặp với hoạt động thanh tra, kiểm tra, dẫn đến việc phải xem xét điều chỉnh cuộc kiểm toán, hoặc khó khăn trong việc tiếp cận thông tin... “Song vượt lên tất cả, các đoàn kiểm toán đã quyết tâm cao, hoàn thành nhiệm vụ được Tổng Kiểm toán nhà nước giao” - ông Thường cho biết.

Đánh giá việc thực hiện kiểm toán trong thời điểm dịch bệnh là khó khăn rất lớn đối với các đoàn kiểm toán, Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Vũ Văn Hòa cũng ghi nhận, biểu dương các đơn vị, các kiểm toán viên đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đồng thời đảm bảo an toàn trước dịch bệnh. Theo Phó Tổng Kiểm toán nhà nước, nhiều vấn đề phát sinh đã được lãnh đạo KTNN chỉ đạo, giải quyết kịp thời. Song nhiều vấn đề cần tiếp tục rà soát, cũng như các đơn vị cần tập trung tháo gỡ vướng mắc trong phạm vi chức năng, quyền hạn được giao để hoàn thành tốt các cuộc kiểm toán còn lại. Mục tiêu chung là đảm bảo chất lượng, hiệu lực, hiệu quả của công tác kiểm toán, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội và nhân dân. ■

các kỹ thuật xử lý ngôn ngữ tự nhiên, khai phá văn bản hỗ trợ công tác xây dựng kế hoạch, thực hiện kiểm toán. Phát triển ứng dụng hỗ trợ tự động hóa và các hệ thống trợ giúp tư vấn, quyết định cho kiểm toán viên trong tác nghiệp, trong các nhiệm vụ kiểm toán chuyên biệt.

Bên cạnh đó, phải tiếp tục kế thừa, phát triển, đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào công tác chỉ đạo điều hành và quản lý các hoạt động của KTNN, hình thành hệ thống thông tin quản lý, hoạt động kiểm toán theo hướng tập trung.

Bốn là, triển khai các giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn thông tin cho hệ thống CNTT, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng; đồng thời, đáp ứng được nhu cầu thực tế,

Trung tâm Tin học...

(Tiếp theo trang 6)

phù hợp với đặc thù và phù hợp Chiến lược phát triển CNTT của KTNN.

Năm là, tiếp tục phát huy vai trò đơn vị chuyên trách về CNTT của KTNN, phối hợp với các đơn vị trong Ngành tham mưu xây dựng các chương trình, kế hoạch CNTT với trọng tâm là chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ, các biểu mẫu, phương pháp kiểm toán, xây dựng bộ chỉ tiêu đánh giá đối với từng nội dung, lĩnh vực kiểm toán nhằm đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT vào các hoạt động của KTNN; xây dựng các cơ chế, chính sách, các văn bản dưới luật để đảm bảo môi trường pháp lý cho việc truy cập, khai thác dữ liệu trên các

CSDL quốc gia và dữ liệu điện tử các Bộ, ngành, địa phương; kết nối, chia sẻ, trao đổi dữ liệu điện tử với các đơn vị được kiểm toán nhằm đáp ứng yêu cầu kiểm toán trong môi trường số; cơ chế cho việc thu thập, chuẩn hóa, cập nhật dữ liệu định kỳ; xây dựng các quy chế quản lý, khai thác và sử dụng các ứng dụng CNTT của KTNN đảm bảo hệ thống CNTT của KTNN hoạt động hiệu quả, an toàn và ổn định.

Sáu là, phát triển, đào tạo nguồn nhân lực CNTT, trong đó phát triển đội ngũ chuyên trách CNTT có đủ năng lực chuyên môn để tham mưu phát triển, quản lý và tổ chức vận hành toàn

bộ hệ thống CNTT của KTNN. Tăng cường đào tạo, nâng cao năng lực chuyên môn, trong đó chú trọng đào tạo chuyên sâu và cập nhật công nghệ mới, đào tạo “kỹ sư phân tích dữ liệu” để khai thác và đủ khả năng quản lý, vận hành và phát triển hệ thống CNTT của KTNN. Đối với đội ngũ kiểm toán viên, công chức của KTNN: Tập trung đào tạo kỹ năng làm chủ công nghệ, năng lực xử lý, phân tích dữ liệu thông qua việc áp dụng các phần mềm, công nghệ số trong tác nghiệp kiểm toán; nâng cao kỹ năng tiếp cận, khai thác dữ liệu điện tử và sự hiểu biết về các hệ thống thông tin của đơn vị được kiểm toán; kỹ năng đảm bảo an toàn bảo mật thông tin trên môi trường mạng khi thực hiện kiểm toán và trong quá trình ứng dụng CNTT trong công việc hàng ngày. ■

Liên tục nâng công suất nhưng công nghệ tái chế không theo kịp

Dự án đầu tư Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nam Bình Dương được UBND tỉnh Bình Dương phê duyệt lần đầu tại Quyết định số 3990/QĐ-CT ngày 15/10/2003 và được điều chỉnh lần sau cùng tại Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 27/4/2015 do Công ty Cổ phần Nước và Môi trường Bình Dương là chủ đầu tư. Trong quá trình thực hiện, chủ đầu tư dự án có lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) và đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt. Sau nhiều lần điều chỉnh, theo Quyết định số 3629/QĐ-BTNMT ngày 03/12/2018, Dự án được đầu tư nâng công suất lên 2.250 tấn rác thải sinh hoạt/ngày; 1.036 tấn chất thải công nghiệp/ngày và 1.530,8 tấn chất thải nguy hại/ngày và 160 tấn chất thải xây dựng/ngày.

Qua kiểm toán, KTNN đánh giá, ĐTM của Dự án được xây dựng dựa theo quy định của pháp luật và các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia, cũng như đưa ra các đánh giá, dự báo tác động môi trường, các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu tác động xấu và ứng phó sự cố môi trường, có chương trình quản lý và giám sát môi trường, tham vấn ý kiến cộng đồng. Các công nghệ xử lý, tái chế rác thải sinh hoạt tại Khu liên hợp được cấp có thẩm quyền cấp giấy phép, giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động. Hoạt động xử lý, tái chế rác thải sinh hoạt tại Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nam Bình Dương hiện đang được thực hiện bằng 2 công nghệ chính là tái chế đối với rác hữu cơ để phân hủy để phối trộn làm phân compost; chôn lấp đối với phần rác thải vượt công suất dây chuyền tái chế phân hằng ngày và rác thải tro sau phân loại quy trình tái chế phân compost. Trong quá trình hoạt động, chủ đầu tư có thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất liên quan đến công tác bảo vệ môi trường.

Tuy nhiên, qua kiểm tra, KTNN phát hiện Công ty Cổ phần Nước và Môi trường Bình Dương chậm đưa công nghệ tái chế phân compost vào hoạt động, chưa tuân thủ theo phê duyệt của UBND tỉnh tại Quyết định số 3990/QĐ-CT và ĐTM năm 2004 được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê

Qua kết quả kiểm toán

HOẠT ĐỘNG QUÉT, THU GOM, VẬN CHUYỂN VÀ XỬ LÝ RÁC THẢI SINH HOẠT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG:

Kỳ IV Chậm ứng dụng công nghệ tái chế rác thải sinh hoạt

□ PHÚC KHANG

Đối với cuộc kiểm toán hoạt động quét, thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2017-2019, một trong những nội dung trọng tâm được KTNN xem xét, đánh giá là cơ sở tái chế, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bình Dương có đủ năng lực để xử lý rác thải sinh hoạt, có thực hiện đúng quy trình xử lý và đảm bảo an toàn vệ sinh môi trường hay không... Kết quả kiểm toán đã ghi nhận những điểm tích cực của việc đánh giá tác động môi trường, nhưng cũng chỉ ra nhiều bất cập trong quy trình tiếp nhận, xử lý, tái chế rác thải sinh hoạt.



Dây chuyền phân loại rác tại Khu liên hợp xử lý chất thải Nam Bình Dương Ảnh: Báo Bình Dương

duyệt, điều này vi phạm quy định của Luật Bảo vệ môi trường. Hơn nữa, việc chậm đưa công nghệ tái chế phân bón vào hoạt động đồng nghĩa với việc rác thải sinh hoạt sẽ phải đem chôn lấp hết và làm thay đổi các mục tiêu, chỉ tiêu ĐTM ban đầu, song chủ đầu tư không lập các thủ tục báo cáo các cấp có thẩm quyền theo quy định. Bên cạnh đó, ĐTM chưa đưa ra được đánh giá tác động môi trường về lâu dài để có giải pháp xử lý, tái chế hiệu quả ngay từ đầu (tạo ra hạt nhựa tái sinh, các sản phẩm từ nhựa tái chế có tính chất tái sử dụng nhiều lần, dầu PO...) đối với các loại rác thải tro (túi ni lông, nhựa khác, kim loại...) mà thực tế các loại rác thải này mới chỉ được phân loại thủ công tại dây chuyền tái chế phân bón rồi đem bán phế liệu hoặc được đem chôn lấp trực tiếp tại các hố chôn lấp gây lãng phí nguồn nguyên liệu có thể tái

chế và tiềm ẩn nguy cơ rủi ro ô nhiễm môi trường cao.

Quy trình tiếp nhận, xử lý rác thải còn bất cập

Cũng tại Dự án này, một số hạng mục công nghệ xử lý đã được phê duyệt trong ĐTM nhưng chưa hoặc đang triển khai xây dựng, trong đó dây chuyền sản xuất dầu PO từ ni lông công suất 20 tấn/ngày đã được phê duyệt năm 2014, nhưng đến thời điểm kiểm toán, dây chuyền này vẫn chưa hoạt động. Đây cũng là nguyên nhân ảnh hưởng trực tiếp đến việc không thực hiện được giải pháp thu hồi, tái chế túi ni lông, nhựa thải khác. Căn cứ số liệu báo cáo của đơn vị, khối lượng rác thải sinh hoạt xử lý giai đoạn 2017-2019 là hơn 1,9 triệu tấn, trong đó tái chế làm phân compost khoảng 800.000 tấn và chôn lấp hơn 1,1 triệu tấn. Tuy

nhiên, theo kết luận kiểm tra của Cục Cảnh sát môi trường ngày 18/10/2019 về việc chấp hành các quy định của pháp luật về môi trường ghi nhận "Tại khu vực sản xuất phân compost giai đoạn 1: Đang hoạt động sản xuất phân compost, công suất 420 tấn/ngày. Xưởng sản xuất phân compost giai đoạn 2: Đang hoạt động sản xuất phân compost đến giai đoạn ủ chín, công suất thiết kế 420 tấn/ngày. Tại thời điểm kiểm tra, xưởng đang hoạt động sản xuất phân compost đến giai đoạn ủ chín. Các công đoạn còn lại đã hoàn thành việc xây dựng nhà xưởng, máy móc thiết bị nhưng chưa hoạt động do đang hoàn tất hồ sơ xin cấp phép hoạt động".

Về quy trình tiếp nhận chất thải sinh hoạt vào Khu liên hợp, KTNN ghi nhận, có nhiều xe chở rác không tuân thủ các bước quy trình quy định; không có giải

pháp kiểm soát phù hợp lượng nước có trong rác thải sinh hoạt, nhất là rác thu gom vào mùa mưa tại các điểm tập kết; thùng, đồ chứa rác không có nắp che đậy; dữ liệu phiếu cân không được lưu trữ lâu dài để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra... Về quy trình xử lý chất thải sinh hoạt tại Khu liên hợp, rác thải sinh hoạt không được phân loại nhanh các chất thải tro trước khi chôn lấp, thay vào đó rác thải sinh hoạt chỉ được phân loại bằng thủ công tại dây chuyền tái chế phân bón compost; không xác định được thời gian đưa rác thải sinh hoạt chôn lấp tạm thời ra tái chế theo quy trình. Còn tình trạng phát tán mùi tại các hố đang tiếp nhận rác chôn lấp tại nhiều thời điểm; việc sử dụng các loại hóa chất, chế phẩm sinh học khử mùi, khử trùng không đúng tiêu chuẩn, định mức của nhà cung cấp cũng là nguyên nhân ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả khử mùi, khử khuẩn.

Trong quy trình tái chế chất thải sinh hoạt làm phân compost, KTNN cũng ghi nhận rác thải sinh hoạt được đổ vào hố chờ, qua sàng quay rồi đưa lên dây chuyền để phân loại, sàng lọc ra các chất thải tro mới chỉ được thực hiện thủ công bằng tay mà chưa có giải pháp phân loại nhanh, hiệu quả hơn. Đồng thời, Công ty chưa có sự phối hợp với các huyện, thị và các đơn vị thu gom, vận chuyển để thực hiện tốt việc phân loại rác thải tại nguồn và tại các điểm thu gom có nhiều loại rác hữu cơ dễ phân hủy, ít tạp chất sẽ cho ra chất lượng phân cao hơn. Công ty cũng chưa chủ động được giải pháp để nâng công suất dây chuyền tái chế phân do thực trạng nguồn phân bón sản xuất ra tiêu thụ rất chậm và hàng tồn kho nhiều.■

Gần 38.700 tỷ đồng được kiến nghị xử lý qua thanh tra, kiểm tra thuế

Đến ngày 15/11/2021, cơ quan thuế đã thực hiện 54.884 cuộc thanh tra, kiểm tra; kiểm tra 755.098 hồ sơ khai thuế tại cơ quan thuế, bằng 132,85% so với cùng kỳ năm 2020. Tổng số tiền kiến nghị xử lý qua thanh tra, kiểm tra là 38.698 tỷ đồng.

Trong đó, cơ quan thuế đã thanh tra, kiểm tra 300 DN có hoạt động giao dịch liên kết; truy thu, truy hoàn và phạt 792,798 tỷ đồng; giảm lỗ 2.780 tỷ đồng; giảm khấu trừ 10,61 tỷ đồng và điều chỉnh tăng thu nhập chịu thuế 1.560 tỷ đồng. Riêng thanh tra, kiểm tra xác định lại giá thị trường đối với giao dịch liên kết đã truy thu 476,776 tỷ đồng, giảm

lỗ 2.139 tỷ đồng, điều chỉnh tăng thu nhập chịu thuế 1.350 tỷ đồng.

Ngoài ra, cơ quan thuế đã thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp để ngăn ngừa hành vi chuyển giá của DN như đơn đốc rà soát kê khai; phối hợp với các cơ quan có liên quan như công an, hải quan để quản lý thuế đối với hoạt động chuyển giá...

**THÙY ANH
Đáp ứng nhu cầu thanh toán dịp cuối năm và Tết Nguyên đán 2022**

Ngân hàng Nhà nước (NHNN) vừa có Công văn số 8751/NHNN-TT về công tác thanh toán trong thời gian quyết toán năm 2021 và Tết Nguyên đán năm 2022. Theo đó, để phục vụ tốt nhu cầu rút tiền mặt tại ATM, chuyển tiền,

thanh toán trong thời gian quyết toán năm 2021 và dịp Tết Nguyên đán năm 2022, NHNN yêu cầu các ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch cụ thể về hoạt động ATM dịp cuối năm 2021 và Tết Nguyên đán năm 2022; giám sát chặt chẽ để phát hiện và tiếp quỹ kịp thời đối với các ATM hết tiền; có biện pháp xử lý, ứng phó kịp thời các sự cố, tình huống phát sinh đảm bảo hệ thống ATM hoạt động an toàn, thông suốt.

Đồng thời, các ngân hàng có phương án phân công, bố trí nguồn lực phù hợp để duy trì và kéo dài thời gian hoạt động giao dịch thanh toán, phục vụ kịp thời công tác tập trung các khoản thu, chi trả, thanh toán từ NSNN.■

D.THÀNH

Chuẩn mực kiểm toán nhà nước về đánh giá rủi ro, xác định trọng yếu

Chuẩn mực KTNN số 1315 (Xác định và đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu thông qua hiểu biết về đơn vị được kiểm toán và môi trường hoạt động của đơn vị trong kiểm toán tài chính) lưu ý các nội dung: KTV phải xác định và đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu ở cấp độ báo cáo quyết toán và cấp độ cơ sở dẫn liệu.

Khi thực hiện quy trình đánh giá rủi ro, KTV phải dựa vào xét đoán chuyên môn để cân nhắc rủi ro đã xác định là rủi ro đáng kể hay không đáng kể. Khi xét đoán rủi ro được coi là đáng kể, KTV lưu ý phải xem xét những nội dung: Rủi ro do gian lận, rủi ro có liên quan tới những thay đổi lớn. Đối với mỗi rủi ro ở cấp độ báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán đơn vị sự nghiệp công lập và cấp độ cơ sở dẫn liệu, KTV cần đánh giá tác động của chúng đến các khoản mục trên báo cáo ngân sách địa phương.

Thực hiện theo hướng dẫn từ Đoạn 21 đến Đoạn 42 Chuẩn mực KTNN số 1320 - Xác định và vận dụng trọng yếu trong kiểm toán tài chính, KTV cần lưu ý: Xác định mức trọng yếu tổng thể, xác định mức trọng yếu đối với các khoản mục trọng yếu, xác định các khoản mục trọng yếu, xác định ngưỡng sai sót không đáng kể. Trong quá trình kiểm toán, mức trọng yếu tổng thể đối với báo cáo tài chính và mức trọng yếu thực hiện có thể được điều chỉnh khi KTV có các phát hiện mới.

KTV phải xác định từ giai đoạn lập kế hoạch cách lựa chọn các phần tử thử nghiệm để thu thập bằng chứng kiểm toán khi tiến hành thử nghiệm cơ bản đối với

Vấn đề bạn đọc quan tâm

Xác định trọng yếu, rủi ro trong kiểm toán các đơn vị sự nghiệp công lập

□ ThS. TĂNG NGUYỄN MAI TRANG và ThS. NGÔ THỊ HOA - *Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán*

Phát triển hoạt động kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu là xu thế hiện đại, tất yếu của các cơ quan kiểm toán tối cao. Việc đi sâu hướng dẫn cụ thể phương pháp đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu sẽ góp phần nâng cao chất lượng kiểm toán, đồng thời là cảm nạng giúp kiểm toán viên (KTV) nắm chắc nghiệp vụ chuyên môn theo từng lĩnh vực kiểm toán, trong đó có kiểm toán đơn vị sự nghiệp công lập.



KTNN cần xây dựng phần mềm công nghệ thông tin hỗ trợ KTV trong việc phân tích, xác định trọng yếu và đánh giá rủi ro Ảnh tư liệu

từng khoản mục trọng yếu trên báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán nguồn kinh phí hoặc báo cáo quyết toán chương trình, dự án. Việc lấy mẫu trong thử nghiệm cơ bản cần lưu ý những điểm sau: Đặc điểm của tổng thể, mối quan hệ giữa mẫu với mục tiêu kiểm toán liên quan (cơ sở dẫn liệu của khoản mục), mức trọng yếu và số lượng khoản mục trong tổng thể, rủi ro tiềm tàng về các sai sót có thể xảy ra, tính phù hợp và tin cậy của các bằng chứng thu thập được thông qua các thủ tục không liên quan đến lấy mẫu.

Để tăng tính hiệu quả cho công việc, KTV có thể phân chia tổng thể thành nhiều tổ nhỏ theo các tiêu thức: Giá trị, địa bàn của phần tử, bản chất của thủ tục kiểm tra sẽ thực hiện. Các phương pháp phân nhóm nêu trên có thể được sử dụng riêng rẽ hoặc kết hợp (thực hiện phân nhóm theo bản chất của phần tử, sau đó theo giá trị của phần tử...). Nếu rủi ro có sai sót trọng yếu tăng lên, KTV phải mở rộng phạm vi các thủ tục kiểm toán - tăng số lượng thủ tục kiểm toán, tăng quy mô mẫu hoặc tăng số lần quan sát các kiểm soát. Việc mở

rộng phạm vi thủ tục kiểm toán chỉ có hiệu quả khi thủ tục kiểm toán phù hợp với những rủi ro được xác định trong từng trường hợp cụ thể.

Những lưu ý khi đánh giá rủi ro, xác định trọng yếu tại đơn vị sự nghiệp công lập

Tính trọng yếu nên được xem xét theo từng trường hợp cụ thể, do vậy, KTV cần vận dụng một cách sáng tạo các tiêu chuẩn đo lường trọng yếu tùy theo nhận định chủ quan của mình. Để thực hiện đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu kiểm toán tại các đơn vị sự nghiệp công lập, KTV nên chú trọng một số nội dung sau:

Thứ nhất, đi sâu đánh giá trọng yếu, rủi ro trong việc phân cấp quản lý tài sản công, phương án sắp xếp, xử lý tài sản công ở một số đơn vị, địa phương, đánh giá việc ban hành một số quy định trong các văn bản hướng dẫn, điều hành chủ yếu ở các cấp ngân sách.

Thứ hai, đánh giá xác định trọng yếu, rủi ro trong việc ban hành các tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công, kinh phí ngân sách cấp, việc giám sát sử dụng quản lý tài sản công, sử dụng kinh

phí đúng mục đích, hiệu quả, tránh thất thoát tài sản nhà nước.

Thứ ba, kiểm toán việc các đơn vị ban hành quy chế quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp, tài sản công có đảm bảo các yếu tố: Phù hợp, khoa học, chặt chẽ, tuân thủ nguyên tắc phân quyền, bắt buộc nhiệm vụ, quy trách nhiệm rõ ràng cho từng cá nhân, bộ phận tham gia quy trình quản lý, sử dụng, khai thác tài sản.

Thứ tư, áp dụng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động kiểm toán để khai thác phần mềm TAMIS Kho bạc Nhà nước và xây dựng các tiêu chí bảng biểu nhập dữ liệu; khai thác các dữ liệu quản lý tài sản công tại đơn vị và tình hình sử dụng tài sản vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết, chi kinh phí theo mục lục ngân sách.

Để nâng cao chất lượng kiểm toán, KTNN cần nhanh chóng hoàn thiện kho cơ sở dữ liệu toàn Ngành, đồng thời xây dựng phần mềm công nghệ thông tin hỗ trợ KTV trong việc phân tích, xác định trọng yếu và đánh giá rủi ro. Trong đó, cần sớm hoàn thiện và đưa vào hoạt động, quản lý và sử dụng có hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu đầu mối kiểm toán, bởi đây là nguồn dữ liệu thông tin quan trọng và cần thiết cho việc xác định trọng yếu và đánh giá rủi ro kiểm toán. ■

Tác động của công nghệ số đến kế toán, kiểm toán

Ngày 13/12, Học viện Tài chính đã tổ chức Hội thảo khoa học với chủ đề “Những vấn đề đương đại về kế toán, kiểm toán và tài chính DN trong nền kinh tế số”. Tại đây, các chuyên gia cùng thảo luận về tác động của ứng dụng công nghệ số đến quy trình và phương pháp của kế toán, kiểm toán và các công cụ quản trị tài chính; ứng dụng các thành tựu công nghệ cao trong công tác kế toán, kiểm toán, tài chính; thực tiễn chuyển đổi số của các DN Việt Nam trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán, tài chính và kinh nghiệm quốc tế...


Chuyển đổi áp dụng IFRS - Thời điểm vàng để doanh nghiệp bứt phá

Đây là chủ đề của Hội thảo do Deloitte, Bộ Tài chính, Cơ quan Hợp tác quốc tế Nhật Bản và Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM phối hợp tổ chức ngày 15/12. Sự kiện là diễn đàn để DN chia sẻ những khó khăn trong quá trình chuyển đổi báo cáo tài chính từ Chuẩn mực Kế toán Việt Nam (VAS) sang Chuẩn mực Báo cáo tài chính quốc tế (IFRS), đồng thời giúp DN cập nhật về định hướng chiến lược và hướng dẫn chuyển đổi áp dụng IFRS.

Ra mắt Ấn phẩm “Kinh doanh tại Việt Nam” lần thứ 10

Đó là ấn phẩm thường niên do PwC Việt Nam và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) đồng xuất bản với mong muốn hỗ trợ cộng đồng DN về các nguyên tắc cơ bản khi đầu tư tại Việt Nam. Ấn phẩm đưa ra nhận định về những tiêu điểm của nền kinh tế Việt Nam trong năm qua và triển vọng tương lai, cùng với những điểm DN cần cân nhắc để phát triển hoạt động tại Việt Nam. ■

THÙY LÊ



KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC ĐẾN NĂM 2030 (GIAI ĐOẠN 2021-2030)

(Tiếp theo kỳ trước)

Hoạt động 2: Sắp xếp, củng cố năng lực cho các đơn vị tham mưu

Rà soát, sắp xếp, củng cố năng lực cho các đơn vị tham mưu để nâng cao chất lượng công tác tham mưu; đồng thời chuẩn bị các điều kiện cần thiết để nâng cấp Ban Tài chính hiện nay đang trực thuộc Văn phòng KTNN thành Vụ Tài chính.

Hoạt động 3: Phát triển các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng nâng cao mức độ tự chủ, đáp ứng chức năng, nhiệm vụ được giao

- Định hướng nâng cấp Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán thành Học viện Kiểm toán. Tập trung xây dựng Kế hoạch giai đoạn 2021-2024 hướng tới nâng cấp Trường Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán thành Học viện Kiểm toán (xác định lộ trình cụ thể, phân công, phân nhiệm rõ ràng) đảm bảo đến năm 2025 cơ bản đáp ứng các tiêu chí, điều kiện trình cấp có thẩm quyền đề nâng cấp Trường Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán thành Học viện Kiểm toán; xây dựng mô hình của Trường Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập với lộ trình tự chủ phù hợp.
- Xây dựng Trung tâm CNTT và dữ liệu trên cơ sở cơ cấu lại và bổ sung nhiệm vụ cho Trung tâm Tin học, hoàn thành trước năm 2025 để đáp ứng yêu cầu phát triển CNTT của KTNN trong quá trình chuyển đổi số ở Việt Nam. Nâng mức độ tự chủ của đơn vị theo lộ trình phù hợp.

- Phát triển Báo Kiểm toán theo hướng hiện đại, chất lượng, hiệu quả, xứng tầm là cơ quan ngôn luận của KTNN; tăng cường ứng dụng các kỹ thuật lõi trong Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; lấy phương thức “Tọa soạn hội tụ, đa phương tiện” làm trung tâm để tăng tốc độ sản xuất, nâng cao chất lượng thông tin. Nâng mức độ tự chủ của đơn vị theo lộ trình phù hợp.

(Chi tiết các hoạt động tại phụ lục số 02/KHTHCL2030 kèm theo).

Nội dung 3 - Phát triển nguồn nhân lực

3.1. Mục tiêu

Nâng cao toàn diện chất lượng nguồn nhân lực, đảm bảo đáp ứng mọi yêu cầu, nhiệm vụ trong từng thời kỳ, trong đó tập trung phát triển đội ngũ công chức, kiểm toán viên nhà nước đủ về số lượng, cơ cấu hợp lý, có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp trong sáng, chuyên nghiệp, tinh thông 6 nghiệp vụ chuyên môn, tương xứng với chuẩn mực quốc tế và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới.

3.2. Thực trạng đội ngũ và chất lượng nguồn nhân lực

3.2.1. Những kết quả đạt được

- Ban cán sự đảng, Tổng Kiểm toán nhà nước đã chỉ đạo xây dựng và ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị và đề ra nhiều chủ trương, biện pháp để quản lý và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức KTNN; luôn duy trì sự đoàn kết, thống nhất, có nhiều chủ trương đổi mới, chỉ đạo sát sao, quyết liệt, có sự điều chỉnh một cách hợp lý linh hoạt. ■

(Kỳ sau đăng tiếp)

Chuyển đổi số thúc đẩy phát triển các ngành, lĩnh vực

Bộ trưởng Bộ TT&TT Nguyễn Mạnh Hùng cho biết, năm 2021, mặc dù đại dịch Covid-19 bùng phát mạnh nhưng số lượng DN và doanh thu của các DN công nghệ số Việt Nam vẫn tăng trưởng gần 10%; doanh thu của 64.000 DN công nghệ số Việt Nam ước đạt trên 135 tỷ USD, thứ hạng của Việt Nam trong khu vực về công nghệ số năm 2021 cũng tăng lên.

Theo Báo cáo kinh tế số châu Á 2021 của Google, giai đoạn 2020-2021, thương mại điện tử của Việt Nam đã tăng trưởng 30%. Từ nay đến năm 2030, Việt Nam sẽ phát triển nhanh nhất khu vực. Cụ thể, đến năm 2030, nền kinh tế số sẽ mở rộng hơn hiện tại gấp 11 lần. Sự tăng trưởng này sẽ diễn ra đồng đều ở tất cả các ngành như: Thương mại điện tử, logistics thông minh, du lịch...

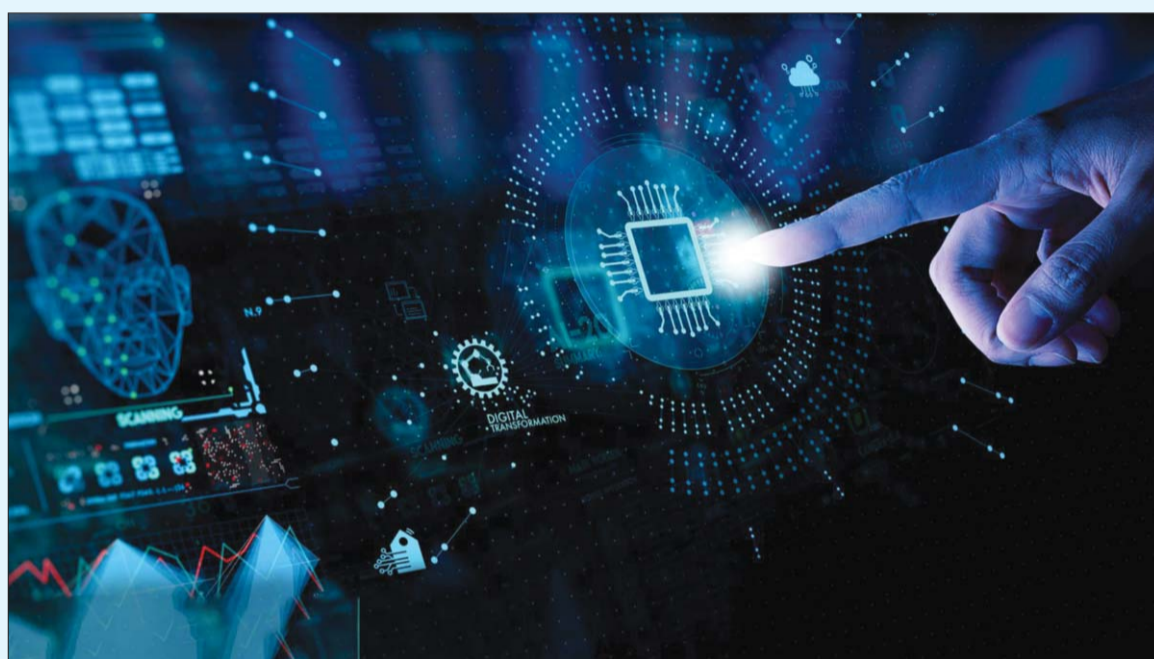
Ông Hà Trung Kiên - Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn G-Group - nhận định, đại dịch Covid-19 đã thúc đẩy nhanh hơn quá trình CĐS của DN. Đa phần các DN lớn đã CĐS bởi việc này giúp DN tối ưu chi phí vận hành, quyết định nhanh chóng và chính xác hơn, cải thiện được hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và gia tăng tính cạnh tranh.

Đại diện cho DN hoạt động trong lĩnh vực logistics - được ví như "mạch máu của nền kinh tế", ông Kurt Bình - sáng lập và CEO Công ty Smartlog - cho biết, nhiều năm trước, không ai nghĩ Việt Nam có thể tạo ra những sản phẩm, dịch vụ logistics có khả năng cạnh tranh với

Chuyển đổi số là động lực phục hồi và phát triển kinh tế

□ MINH ANH

Chuyển đổi số (CĐS), ứng dụng các nền tảng công nghệ số Make in Vietnam sẽ là yếu tố quan trọng, tạo động lực phục hồi và phát triển kinh tế Việt Nam sau đại dịch Covid-19 và thúc đẩy phát triển chính các DN công nghệ số. Thông điệp này đã được các chuyên gia, DN đồng thuận tại Diễn đàn quốc gia phát triển DN công nghệ số lần thứ III với chủ đề "Chuyển đổi số - động lực phục hồi và phát triển kinh tế" (Diễn đàn) do Bộ Thông tin và Truyền thông (TT&TT) vừa tổ chức.



Chuyển đổi số sẽ tạo động lực phục hồi và phát triển kinh tế Việt Nam sau đại dịch Covid-19

Ảnh minh họa

thế giới. Giai đoạn đứt gãy chuỗi cung ứng trong đợt dịch Covid-19 vừa qua càng chứng minh tầm quan trọng của logistics đối với nền kinh tế. Chỉ tiêu cho ngành này chiếm hàng chục tỷ USD. Tuy nhiên, lĩnh vực logistics của Việt Nam vẫn còn

những hạn chế như: Phân mảnh, thiếu sự liên kết, lãng phí phương tiện, chuyển đổi số không đồng nhất. Những vấn đề này DN không tự giải quyết được mà cần sự hỗ trợ của Nhà nước thông qua nhiều giải pháp, trong đó, CĐS dựa trên dữ liệu

là một ưu tiên. Vì vậy, Việt Nam cần có tầm nhìn mới về CĐS trong logistics.

Chia sẻ về công nghệ số trong quản lý và phát triển lĩnh vực năng lượng, ông Võ Quang Lâm - Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN)

- cho biết, từ năm 2012, EVN đã cung cấp hóa đơn điện tử, đến nay, DN này đã áp dụng toàn bộ trên hệ thống. EVN cũng đẩy mạnh kết nối với các ngân hàng, đơn vị thanh toán nhằm phục vụ thanh toán ví điện tử, không tiền mặt... EVN sẽ thúc đẩy việc thanh toán tiền điện không sử dụng tiền mặt (hiện đạt khoảng 80%) và đang tính toán việc áp dụng công nghệ Blockchain, AI vào hoạt động sản xuất, kinh doanh điện. Năm 2022, EVN sẽ hoàn thành kế hoạch CĐS để đến năm 2025 trở thành một DN công nghệ số. Ngành điện muốn công tác CĐS triển khai nhanh hơn, sẵn sàng cung cấp các API (giao diện lập trình ứng dụng) để các DN ngoài ngành kết nối và phát triển một hệ sinh thái trên nền tảng của ngành điện lực...

Nền tảng công nghệ và thể chế - điều kiện cần thiết cho chuyển đổi số

Theo ông Hoàng Minh Quân - CEO Cloudify Việt Nam, kinh tế số Việt Nam có tốc độ tăng trưởng rõ rệt, ảnh hưởng mạnh mẽ đến nhiều lĩnh vực nhờ sự đầu tư, chương trình khuyến khích của Nhà nước. Vài năm gần đây, Cloutify đã CĐS cho 2.000 DN, con số này dự kiến sẽ tăng lên 10.000 đến năm 2025.

Các tỉnh vùng trung du, miền núi phía Bắc (TDMNPB) có đầy đủ tiềm năng và dư địa để phát triển kinh tế dưới tán rừng, với giá trị không chỉ ở gỗ mà còn rất nhiều sản phẩm, dịch vụ khác. Nếu được đầu tư, khai thác hiệu quả, kinh tế dưới tán rừng sẽ đem lại nguồn lợi rất lớn. Tuy nhiên, để phát huy lợi thế này, cần có chính sách phát triển rừng một cách bài bản, khoa học và hợp lý.

Cần tạo động lực phát triển kinh tế dưới tán rừng

□ LÊ HÒA

đạt 7,9 triệu m³, ước đạt khoảng 9.480 tỷ đồng/năm.

Ngoài ra, các tỉnh TDMNPB còn có tiềm năng phát triển du lịch sinh thái với một số địa điểm đặc trưng thu hút du khách như: Vườn quốc gia Hoàng Liên có đỉnh Fansipan, Vườn quốc gia Bái Tử Long - Vịnh Hạ Long... Ước tính mỗi năm, nguồn thu dịch vụ từ các khu du lịch sinh thái gắn với rừng đạt khoảng 620 tỷ đồng, góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân và tăng thu ngân sách của các tỉnh.

Tuy nhiên, hiện nay, việc phát triển chế biến, xuất khẩu gỗ tại khu vực TDMNPB còn chưa tương xứng với tiềm năng của rừng; các địa phương có diện tích rừng trồng rất lớn, nhưng số DN chế biến gỗ và lâm sản chỉ chiếm 12%, giá trị xuất khẩu chỉ chiếm khoảng 6,6%. Theo đại diện tỉnh Sơn La, mặc dù có tiềm năng lớn

song đến nay, việc trồng và phát triển các loài lâm sản ngoài gỗ, cây dược liệu dưới tán rừng trên địa bàn tỉnh mới chỉ dừng lại ở mô hình, chưa hình thành được vùng nguyên liệu tập trung để gắn với công nghiệp chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

Tương tự, đại diện tỉnh Điện Biên cho hay, việc phát triển các loài cây lâm sản ngoài gỗ, cây dược liệu có giá trị dưới tán rừng trên địa bàn tỉnh còn nhỏ lẻ, manh mún, chủ yếu mang tính tự phát, chưa được đầu tư để trở thành sản phẩm hàng hóa. Nguyên nhân chính là do đầu ra sản phẩm của các loài cây này không ổn định, chủ yếu phụ thuộc vào thương lái thu mua để đưa về các tỉnh miền xuôi hoặc xuất sang thị trường Trung Quốc, chưa hình thành được mối liên kết giữa DN và người thu mua; đặc biệt, các DN chưa mạnh dạn đầu tư vào chế biến dược liệu, bởi sản lượng dược liệu không ổn định.

Sẽ có đề án riêng để phát triển kinh tế dưới tán rừng

Để kinh tế dưới tán rừng phát triển tương xứng với tiềm năng của rừng và đất rừng, đại diện tỉnh Điện Biên kiến nghị, Bộ NN&PTNT, các Bộ, ngành liên quan sớm tham mưu ban hành cơ chế, hướng dẫn thực hiện chính sách cho thuê môi trường rừng để phát triển cây lâm sản ngoài gỗ, cây dược liệu dưới tán rừng. Xây dựng và ban hành chính sách hỗ trợ DN trong việc tập trung đất đai để thực hiện các dự án phát triển nông, lâm nghiệp nói chung và phát triển kinh tế dưới tán rừng nói riêng. Đồng thời, có chính sách nâng mức hỗ trợ phát triển lâm sản ngoài gỗ để khuyến khích người dân tích cực tham gia phát triển lâm sản ngoài gỗ, phát triển cây dược liệu dưới tán rừng.

Bên cạnh đó, nhiều ý kiến khác cũng đề xuất, các cơ quan chức năng cần khẩn trương hoàn thành việc quy hoạch lâm nghiệp cấp quốc gia; lập phương án kế hoạch sử dụng đất lâm nghiệp chi tiết, cụ thể đến cơ sở theo chức năng của từng loại rừng. Ngoài ra, rà soát thực hiện việc giao đất gắn với giao rừng để cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất lâm nghiệp cho các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân sử dụng ổn định lâu dài để mọi người dân sống gần rừng có đất sản xuất, bảo đảm cuộc sống.

Phát triển chưa tương xứng với tiềm năng

Theo thống kê của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT), khu vực TDMNPB gồm 17 tỉnh có tổng diện tích rừng trên 5,7 triệu ha, chiếm gần 40% tổng diện tích rừng của cả nước; trong đó, rừng tự nhiên khoảng 4 triệu ha, rừng trồng gần 1,8 triệu ha. Tính đến năm 2020, tỷ lệ che phủ rừng ở khu vực này khoảng 52,6%; tổng nguồn thu dịch vụ từ môi trường rừng giai đoạn 2011-2020 hơn 7.750 tỷ đồng, riêng năm 2020 thu 1.239 tỷ đồng. Đặc biệt, ngành công nghiệp chế biến gỗ xuất khẩu ở khu vực có tốc độ tăng trưởng cao, bình quân đạt trên 13%/năm và có gần 750 DN sản xuất, kinh doanh, chế biến gỗ và lâm sản; năm 2020, sản lượng khai thác gỗ rừng trồng

Điều này sẽ góp phần thúc đẩy tốc độ kinh tế số toàn quốc.

Nhà phát triển mạng xã hội Gapo đang cung cấp giải pháp Gapowork - một bộ công cụ Make in Vietnam - chia sẻ, trong đại dịch Covid-19, nền tảng GapoWork được mạng lưới thầy thuốc đồng hành sử dụng để kết nối hơn 10.000 y bác sĩ, tình nguyện viên, giúp chăm sóc cho hơn 373.000 bệnh nhân Covid-19, chiếm 40% số lượng F0 cả nước. Khi nhiều địa phương phải giãn cách xã hội, các trường học, công sở phải đóng cửa, đã có 263.000 cuộc họp Zoom được tạo ra trên nền tảng GapoWork với hơn 12,5 triệu người tham gia. Đây là những minh chứng cho thấy các sản phẩm công nghệ số Việt có thể giải được bài toán của chính người Việt Nam.

Theo Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng, với thị trường trẻ và đủ lớn, cộng thêm nhiều DN công nghệ số năng động, Việt Nam gần như đã sẵn sàng để có thể nhanh chóng thương mại hóa các ý tưởng số mới. CDS chỉ cần thêm một cú huých là Chính phủ hoàn thiện thể chế số, hợp pháp hóa các tài sản số, sản phẩm và dịch vụ số, mở ra không gian đổi mới cho các DN công nghệ số, cho phép họ thử nghiệm trước khi đưa vào quản lý.

Tại Diễn đàn, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhấn mạnh: CDS là đòi hỏi khách quan của sự phát triển. CDS tác động tới mọi người dân nên phải lấy người dân làm trung tâm, chủ thể, mục tiêu, động lực. Công cuộc chuyển đổi này phải góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế cả về chiều rộng và chiều sâu theo hướng phát triển bền vững, vừa phòng, chống Covid-19 vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội... Để thúc đẩy CDS, các cấp, các ngành phải tăng cường chỉ đạo, giám sát, kiểm tra; hoàn thiện thể chế, thể chế phải xuất phát từ thực tiễn, giải quyết các vấn đề của thực tiễn, thể chế không phù hợp sẽ cản trở sự phát triển. Trong CDS, phải phát huy mạnh mẽ tinh thần tự lực tự cường. Các DN công nghệ số Việt Nam hãy tập trung hành động quyết liệt, có hiệu quả nhằm đạt được mục tiêu: Cuộc sống của người dân ngày càng ấm no, hạnh phúc; đất nước ngày càng hùng cường, thịnh vượng.■

Chia sẻ về phát triển rừng tại Phần Lan, ông Keijo Ensino Norvanto - Đại sứ đặc mệnh toàn quyền, Đại sứ quán nước Cộng hòa Phần Lan tại Việt Nam - cho biết, tại quốc gia này, quản lý rừng được cân bằng giữa tính bền vững với việc khai thác, sử dụng thông qua Luật Lâm nghiệp, các quyết định của Chính phủ và các chứng nhận, quản lý điều kiện tự nhiên của các khu rừng thương mại. Đến nay, 2/3 diện tích rừng ở Phần Lan thuộc sở hữu của các gia đình bình thường và họ sản xuất ra hơn 80% gỗ được sử dụng cho ngành công nghiệp, lâm nghiệp. Hiện Phần Lan đứng đầu thế giới về công nghệ trong lâm nghiệp với các sản phẩm gỗ, bao bì, dệt may.

Bộ trưởng Bộ NN&PTNT Lê Minh Hoan nhấn mạnh, kinh tế dưới tán rừng đóng vai trò quan trọng đối với các địa phương khu vực TDMNPB. Tới đây, Bộ sẽ quan tâm tháo gỡ những vấn đề về thể chế, có chương trình, đề án riêng cho vùng để phát triển kinh tế dưới tán rừng, không để bà con phát triển theo kiểu tự phát. Mặt khác, các địa phương cũng phải khai thác có kiểm soát, có chương trình, không làm mất đi giá trị hiện hữu của rừng; tạo thêm nguồn lực kinh tế dưới tán rừng thành một chuỗi ngành hàng, tích hợp giữa du lịch sinh thái, du lịch miền núi nhằm tạo thêm thu nhập cho người dân.■

Việt Nam cần làm gì để đạt phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050?

□ HỒNG NHUNG

Tại Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung của Liên Hợp Quốc về Biến đổi khí hậu - BĐKH (COP26), Việt Nam cùng 146 quốc gia đã cam kết đưa mức phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050. Cam kết mạnh mẽ này đã mở ra nhiều cơ hội hợp tác về tăng trưởng ít phát thải, thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn. Vậy, Việt Nam cần làm gì để hiện thực hóa cam kết này?

Thách thức về thể chế, nguồn lực, tài chính...

Theo Ban Liên chính phủ về BĐKH (IPCC), phát thải ròng bằng 0 là “khí lượng phát thải CO₂ do con người gây ra được cân bằng trên toàn cầu bằng cách loại bỏ CO₂ trong một khoảng thời gian nhất định”. Tiến tới mức phát thải ròng bằng 0, Việt Nam cần nhanh chóng loại bỏ nhiên liệu hóa thạch (than, dầu và khí đốt) và chuyển sang năng lượng tái tạo. Mặc dù quy định về mức phát thải ròng bằng 0 vẫn cho phép phát thải vào bầu khí quyển một lượng khí nhà kính nhất định, miễn là có thể bù đắp bằng các quá trình loại bỏ khí nhà kính từ bầu khí quyển, chẳng hạn trồng rừng mới hoặc sử dụng các công nghệ thu hồi carbon. Tuy nhiên, để tránh thảm họa khí hậu, lượng phát thải khí nhà kính mới vào bầu khí quyển phải càng thấp càng tốt.

Chia sẻ tại Hội thảo công bố kết quả COP26 mới đây, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) Trần Hồng Hà cho hay, lộ trình cắt giảm phát thải khí nhà kính mạnh mẽ tại COP26 đòi hỏi tất cả các quốc gia, trong đó có Việt Nam phải chuyển đổi mạnh mẽ sang phát triển phát thải thấp; đồng thời sẽ tác động mạnh mẽ đến mọi mặt về chính trị, ngoại giao, kinh tế và thương mại toàn cầu trong thời gian tới. Phó Cục trưởng Cục BĐKH, Phó Trưởng Ban Công tác đàm phán của Việt Nam về BĐKH - ông Phạm Văn Tấn - nhấn mạnh, thách thức lớn nhất hiện nay tại Việt Nam là việc huy động và duy trì sự vào cuộc của toàn hệ thống chính trị, với quyết tâm kiên định thực hiện lộ trình chuyển đổi lâu dài, khó khăn. Nguồn lực trong nước rất thiếu, nguồn lực nước ngoài dồi dào nhưng khó vào Việt Nam. Ngoài ra, nguồn nhân lực trong nước hiện chưa đáp ứng để áp dụng các công nghệ, quy trình sản xuất tiên tiến.

Giám đốc Quốc gia Ngân hàng Thế giới (WB) tại Việt Nam - bà Carolyn Turk - đánh giá, việc đưa mức phát thải ròng về 0 vào năm 2050 đặt ra cho Việt Nam nhiều thách thức về mặt kỹ thuật, ngân sách, thể chế, khả năng thực hiện. “Trong bối cảnh đó, WB sẵn sàng hợp tác và hỗ trợ Chính phủ Việt Nam đạt mục tiêu này” - bà Carolyn Turk khẳng định, đồng thời cho biết các lĩnh vực hợp tác có thể bao gồm: Cải thiện nước sạch, cải thiện chất lượng không khí, lĩnh vực năng lượng, giao thông, nông nghiệp hoặc trong các nội dung về thích ứng với BĐKH tại những khu vực chịu ảnh hưởng của BĐKH như Đồng bằng sông Cửu Long...

Phát triển năng lượng tái tạo, thúc đẩy khả năng phục hồi của tự nhiên

Theo giới phân tích, để đạt đến phát thải ròng bằng 0, cần phải dừng tất cả quá trình mở rộng than đá và khí đốt. Điều quan trọng là phải thay thế tất cả việc sử dụng nhiên liệu hóa thạch càng nhanh càng tốt, đáp ứng tất cả nhu cầu năng lượng bằng năng lượng tái tạo. Ngoài ra, cần hành động cụ thể để khôi phục thiên nhiên đang bị tổn hại, thúc đẩy khả năng phục hồi của tự nhiên và con người, sửa chữa những hành động gây tổn hại đối với bầu khí quyển trong quá khứ.

Đại diện Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn thiên nhiên (WWF) tại Việt Nam - bà Phạm Cẩm Nhung - khẳng định, để đạt được mục tiêu phát thải ròng bằng 0, ngoài



Việt Nam cam kết đưa mức phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050 Ảnh minh họa

quyết tâm về chính trị, cần sự vào cuộc của các thành phần kinh tế, xã hội ở các cấp, các địa phương khác nhau. Việt Nam phải xây dựng chính sách và có những hành động thực tế để thu hút, kêu gọi sự tham gia của nhiều thành phần kinh tế, địa phương nhằm thúc đẩy tăng trưởng xanh, giảm phát thải.

Theo kịch bản phát thải trong điều kiện phát triển thông thường (BAU) của Việt Nam, đến năm 2050, tổng lượng phát thải khí nhà kính của nước ta được dự báo sẽ đạt mức 1495,4 triệu tấn CO₂ tương đương, trong đó, năng lượng là 1.210 triệu tấn CO₂ tương đương, chiếm 81%. Bởi vậy, năng lượng sẽ là ngành quyết định về tổng lượng phát thải và mục tiêu phát thải ròng bằng 0 của Việt Nam. Phó Viện trưởng Viện Khoa học Khí tượng thủy văn và BĐKH - TS. Huỳnh Thị Lan Hương - chỉ rõ, để hướng tới lộ trình phát thải ròng bằng 0 thì năng lượng tái tạo gồm điện mặt trời, điện gió và các nguồn khác cần được phát triển. Tuy nhiên, phát triển năng lượng tái tạo cần đi đôi với giải pháp lưu trữ năng lượng.

Ông Phạm Văn Tấn cho biết, Bộ TN&MT sẽ rà soát, điều chỉnh các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch có liên quan phù hợp với mục tiêu phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050; tích cực, chủ động đẩy mạnh hợp tác quốc tế để tranh thủ nguồn lực tài chính, công nghệ, tăng cường năng lực triển khai Thỏa thuận Paris và các cam kết được Thủ tướng Chính phủ tuyên bố tại COP26. Đặc biệt, Bộ sẽ hoàn thiện cập nhật Chiến lược quốc gia về BĐKH giai đoạn đến năm 2050, bao gồm mục tiêu đạt phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050, xây dựng Kế hoạch hành động giảm phát thải khí methane đến năm 2030, triển khai Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh.

Cùng với đó, Bộ TN&MT sẽ phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan triển khai điều tra, khảo sát biên phục vụ quy hoạch phát triển điện gió ngoài khơi gắn với Quy hoạch không gian biển quốc gia, triển khai áp dụng các công cụ định giá carbon; tuyên truyền, nâng cao nhận thức, năng lực cho các tổ chức, DN, cá nhân để tham gia các cơ chế thị trường, phi thị trường.

Bên cạnh phát triển năng lượng sạch, giới chuyên gia khuyến nghị, Việt Nam cần tiếp tục bảo vệ, khôi phục, chống suy thoái rừng, đặc biệt là đẩy mạnh trồng rừng bởi đây là lĩnh vực quan trọng trong việc tạo dựng thị trường carbon đang manh nha tại Việt Nam. Việc thực hiện các giải pháp này sẽ giúp Việt Nam khai thông cơ hội, tận dụng sự dịch chuyển của nguồn tài chính toàn cầu cho phát triển ít phát thải để có thể hiện thực hóa mục tiêu đạt phát thải ròng bằng 0 trong tương lai.■

Nhiều chính sách hỗ trợ doanh nghiệp

Tại Hội nghị Đối thoại về chính sách, thủ tục hành chính thuế, hải quan năm 2021 do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) và Bộ Tài chính phối hợp tổ chức mới đây, Thứ trưởng Bộ Tài chính Vũ Thị Mai cho biết, ngay từ đầu năm 2021, nhận định DN và người dân tiếp tục chịu những khó khăn do dịch bệnh, Bộ Tài chính đã trình các cấp có thẩm quyền ban hành các giải pháp hỗ trợ về thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất, với giá trị ước tính khoảng 118.000 tỷ đồng.

Bên cạnh các chính sách hỗ trợ về tài khóa, Bộ Tài chính cũng tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuế, hải quan nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động của DN. Cụ thể, trong lĩnh vực thuế, Bộ Tài chính tiếp tục mở rộng phạm vi triển khai hệ thống thuế điện tử, kết quả đã có 99,6% DN tham gia khai thuế điện tử; 98,9% DN nộp thuế điện tử; 97,6% DN hoàn thuế điện tử.

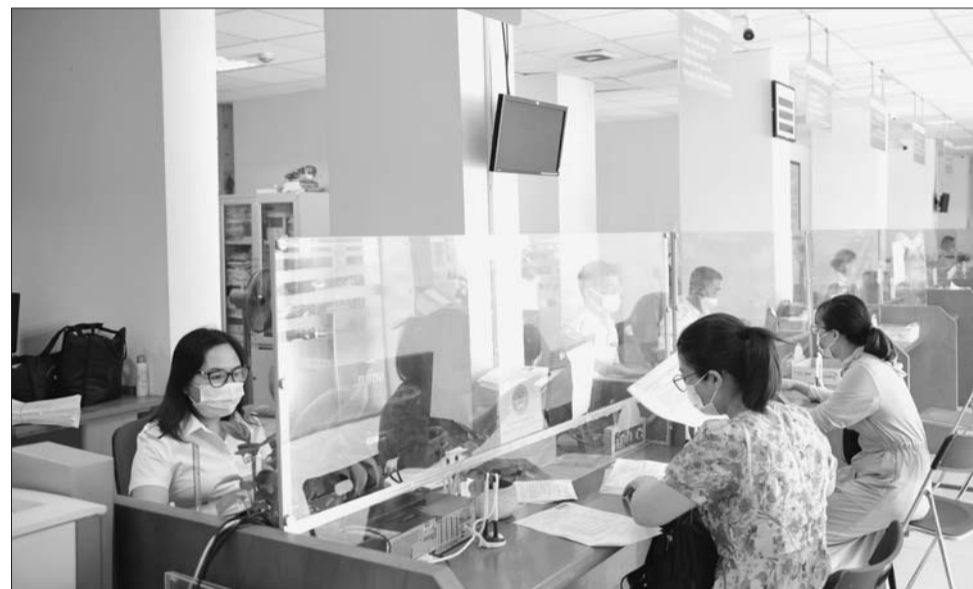
Đặc biệt, việc chính thức đưa vào áp dụng hóa đơn điện tử tại 6 địa phương (gồm: Hà Nội, TP. HCM, Bình Định, Quảng Ninh, Hải Phòng, Phú Thọ) và sẽ thực hiện tại 57 địa phương còn lại trong năm 2022 có ý nghĩa hết sức quan trọng trong việc chuyển đổi phương thức quản lý, sử dụng hóa đơn và tiết kiệm chi phí cho DN và xã hội. Bên cạnh đó, ngành thuế cũng đã tích cực hoàn thành đưa 150 thủ tục hành chính cấp độ 3, cấp độ 4 lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia và triển khai kê khai thuế điện tử.

Trong lĩnh vực hải quan, theo Thứ trưởng Vũ Thị Mai, ngành hải quan tiếp tục đẩy mạnh triển khai Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN; mặt khác tăng cường quản lý, giám sát và đảm bảo vận hành Hệ thống thông quan tự động VNACCS/VCIS, qua đó góp phần làm cho việc thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu theo hướng ngày càng hiện đại, đơn giản, thuận lợi, giúp tiết kiệm chi phí cho DN. Đồng thời, trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, nhiều biện pháp được triển khai để thông quan nhanh, hạn chế hàng hóa bị ùn ứ tại các cửa khẩu, nhằm đảm bảo hoạt động thông quan được thông suốt.

Tháo gỡ vướng mắc chính sách thuế, hải quan cho doanh nghiệp

□ Bài và ảnh: DIỆU THIÊN

Thời gian qua, ngành thuế và hải quan đã cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính, cũng như ban hành nhiều chính sách mới để tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của DN. Tuy nhiên, vẫn còn những vướng mắc, bất cập trong chính sách thuế, hải quan cần tiếp tục được tháo gỡ.



Hoạt động nghiệp vụ của cán bộ thuế tại Bộ phận giao dịch một cửa - Cục Thuế TP. Hà Nội

Vẫn còn những vướng mắc cần được tháo gỡ

Ông Phạm Tấn Công - Chủ tịch VCCI - đánh giá, thời gian qua, ngành thuế và hải quan đã luôn đồng hành cùng cộng đồng DN, đồng thời đã cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của DN. Tuy nhiên, ghi nhận từ các hiệp hội và DN cho thấy vẫn còn một số vướng mắc liên quan đến chính sách thuế, hải quan cần tiếp tục được tháo gỡ.

Một DN ở Bắc Ninh cho biết, DN nhập khẩu mặt hàng giấy cách điện (craf) từ Đức về phục vụ sản xuất máy biến áp. Căn cứ vào biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, giấy cách điện có mã HS thuế nhập khẩu ưu đãi 5%,

DN đã áp mã HS như vậy. Tuy nhiên, khi cơ quan hải quan kiểm tra sau thông quan, đã áp mã HS khác với thuế nhập khẩu 15%, DN bị truy thu 10% thuế nhập khẩu. DN kiến nghị Bộ Tài chính xem xét lại biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, trong đó có mặt hàng giấy cách điện.

Trả lời thắc mắc này của DN, ông Mai Xuân Thành - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan - cho biết, khi kiểm tra sau thông quan, cơ quan hải quan cho rằng, loại giấy craf cách điện này có lớp tráng phủ làm từ xenlulô, nên không áp thuế nhập khẩu ưu đãi 5% mà phải áp thuế 15%. Ông Thành ghi nhận ý kiến của DN và cho biết, Tổng cục Hải quan sẽ xem xét lại toàn bộ hồ sơ để trả lời cụ thể cho DN, bởi việc xem xét mã

HS cần phải căn cứ vào các tài liệu kỹ thuật, kết quả phân tích và giám định hàng hóa đó.

Liên quan đến lĩnh vực thuế, đại diện Tổng công ty Đầu tư phát triển hạ tầng đô thị (UDIC) cho biết, theo quy định tại Nghị định số 126/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế, DN phải tự tính phần lợi nhuận và thuế thu nhập DN theo quyết toán năm và nộp 75% vào ngân sách trước ngày 31/10 hằng năm. "Việc ước tính lợi nhuận cả năm vào thời điểm kết thúc quý III thì không thể chính xác. Mặt khác, Nghị định số 126/2020/NĐ-CP quy định, trường hợp DN nộp thiếu so với số thuế phải tạm nộp 3 quý đầu năm, thì DN phải nộp tiền chậm nộp tính trên số ước tính này là không hợp lý. Do đó, quy định thời điểm hết quý III đã phải nộp 75% thuế thu nhập DN sẽ gây khó khăn cho dòng tiền của DN" - đại diện UDIC phản ánh.

Về vấn đề này, ông Vũ Xuân Bách - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế - cho biết, để tạo điều kiện hỗ trợ cho các DN trong bối cảnh đại dịch Covid-19, Bộ Tài chính đã có tờ trình đề xuất Thủ tướng Chính phủ ban hành nghị quyết của Chính phủ cho phép tạm thời chưa thực hiện mức 75% tạm nộp thuế thu nhập DN trong 3 quý đầu năm 2021 và chưa xử phạt trong trường hợp số tạm nộp thấp hơn. Thời gian tới, Bộ Tài chính cũng sẽ có đề xuất Chính phủ đề nghị sửa đổi một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP, trong đó có điều khoản tạm nộp thuế thu nhập DN 3 quý đầu năm.

Ghi nhận các ý kiến trao đổi của DN, Thứ trưởng Vũ Thị Mai chia sẻ, Bộ Tài chính mong muốn tiếp tục nhận được các phản hồi, kiến nghị từ phía DN để hoàn thiện chính sách, pháp luật, nhằm góp phần thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu hàng hóa của DN trong thời gian tới. ■

Tổng cục Đường bộ Việt Nam yêu cầu đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công

Tổng cục Đường bộ (TCĐB) Việt Nam vừa yêu cầu các ban quản lý dự án (QLDA) trực thuộc tập trung quyết liệt thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 các dự án xây dựng cơ bản do đơn vị này làm chủ đầu tư. Được biết, năm 2021, TCĐB Việt Nam được giao 1.500 tỷ đồng vốn đầu tư, đến nay, giá trị giải ngân mới được hơn 1.000 tỷ đồng, đạt 67% kế hoạch; số vốn còn phải giải ngân trong năm nay là hơn 500 tỷ đồng (chiếm 33%). TCĐB Việt Nam yêu cầu các ban QLDA tập trung chỉ đạo quyết liệt để bảo đảm giải ngân hết vốn kế hoạch năm 2021 đã giao cho các dự án, dự án nào số vốn đã bố trí giải ngân trong năm không hết, giám đốc ban QLDA phải chịu trách nhiệm toàn diện trước Bộ Giao thông vận tải. **THU HUYỀN**

BIDV tiên phong ứng dụng căn cước công dân gắn chip trong giao dịch

Mới đây, Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) và Trung tâm Nghiên cứu, ứng dụng dữ liệu dân cư và căn cước công dân (NCUD) đã ký Thỏa thuận hợp tác chiến lược nhằm phát huy tối đa giá trị của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, căn cước công dân (CCCD) và định danh, xác

thực điện tử. BIDV là một trong những ngân hàng đầu tiên phối hợp với NCUD (đơn vị thuộc Trung tâm Dữ liệu quốc gia về dân cư, Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an) xây dựng lộ trình phát triển các sản phẩm, ứng dụng của nền tảng cơ sở dữ liệu dân cư, CCCD trong giao dịch ngân hàng.

CCCD gắn chip sẽ hỗ trợ Ngân hàng trong việc xác thực khách hàng, giảm thời gian tác nghiệp; loại bỏ các rủi ro giả mạo, sai sót so với kiểm tra đối chiếu chứng minh thư thông thường trước đây. Việc xác thực và đối chiếu thông tin qua CCCD gắn chip giúp cho giao dịch tài chính của khách hàng được thực hiện đơn giản, thuận tiện, an toàn, hoàn toàn tự động, nhanh chóng. **THÀNH ĐỨC**

Xuất khẩu nông, lâm, thủy sản đạt gần 43,5 tỷ USD

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho biết, 11 tháng năm 2021, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng nông, lâm, thủy sản (NLTS) ước đạt gần 82,67 tỷ USD, tăng 24,7% so với cùng kỳ năm trước. Trong tháng 11/2021, kim ngạch xuất khẩu ước đạt khoảng 4,2 tỷ USD, tăng 8,9% so với tháng 11/2020 và tăng 5,8% so với tháng 10/2021. Tính chung 11 tháng năm 2021, kim ngạch xuất khẩu NLTS ước đạt gần 43,5 tỷ USD, tăng 14,2% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó,

xuất khẩu nhóm nông sản chính ước đạt trên 19,3 tỷ USD, tăng 13,7%; lâm sản chính đạt khoảng 14,3 tỷ USD, tăng 20,9%; thủy sản đạt trên 7,9 tỷ USD, tăng 3,5%; chăn nuôi ước đạt 393 triệu USD, tăng 4%; nhóm đầu vào sản xuất trên 1,5 tỷ USD, tăng 25,9%. **LÊ HÒA**

UPCoM tháng 11: Phiên giao dịch kỷ lục đạt 5.065 tỷ đồng

Số liệu thống kê của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) cho thấy, diễn biến giá chỉ số trên thị trường UPCoM tháng 11 theo chiều hướng tăng. Chỉ số UPCoM-Index đóng cửa tại mức 114,06 điểm, tăng 8,24% so với tháng trước, đạt mức cao nhất tại phiên giao dịch ngày 24/11 với 114,64 điểm, cao hơn 8,79% so với điểm số của phiên cao nhất trong tháng 10.

Toàn thị trường có hơn 3,4 tỷ cổ phiếu được giao dịch trong tháng, tăng 37,54% so với tháng 10, tương ứng giá trị giao dịch 67.200 tỷ đồng, tăng 39,57%. Tính bình quân, khối lượng giao dịch đạt xấp xỉ 156,5 triệu cổ phiếu/phiên, giá trị giao dịch đạt hơn 3.000 tỷ đồng/phiên. Đặc biệt, giá trị giao dịch cao nhất tháng này đạt 5.065 tỷ đồng vào phiên giao dịch ngày 19/11, cao hơn 15% giá trị kỷ lục trước đó mà thị trường đạt được trong tháng 11 và gấp 12 lần giá trị giao dịch bình quân phiên năm 2020. ■ **HỒNG NHUNG**

Ngân hàng vẫn khó tìm kiếm cổ đông chiến lược

Nhu cầu tăng vốn để thực hiện tái cơ cấu gắn với xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng (TCTD) là rất lớn. Đặc biệt, kể từ ngày 01/01/2020 - thời điểm chính thức triển khai Thông tư số 41/2006/TT-NHNN quy định chi tiết về hệ số an toàn vốn theo tiêu chuẩn Basel II, áp lực tăng vốn của các ngân hàng thương mại (NHTM) ngày càng gia tăng. Chính bởi vậy, nhiều ngân hàng đã đặt ra kế hoạch thu hút dòng vốn ngoại để tăng vốn, nâng cao tiềm lực tài chính cũng như năng lực quản trị, đáp ứng các tiêu chuẩn theo thông lệ quốc tế.

Báo cáo về “Nghiên cứu tính cần thiết của việc điều chỉnh tăng giới hạn tỷ lệ sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài tại các TCTD” của Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế T.Ư (CIEM) cho biết, hiện tại, các cổ đông ngoại đang tham gia vào 16 NHTM. Tuy nhiên theo các chuyên gia, con số này còn khá khiêm tốn khi mà toàn hệ thống có 31 ngân hàng.

Trên thực tế, cả năm 2019 và 2020, hệ thống ngân hàng mới có 5 thương vụ bán vốn thành công cho nhà đầu tư nước ngoài. Trong năm 2021, lĩnh vực ngân hàng mới chứng kiến 2 thương vụ đình đám là: Công ty Tài chính tiêu dùng SMBC Nhật Bản mua cổ phần của Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (FE Credit), Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Hà Nội (SHB) ký Thỏa thuận chuyển nhượng vốn điều lệ tại SHB Finance cho Ngân hàng TNHH Đại chúng Ayudhya (Krungsri) của Thái Lan... Nhiều ngân hàng tại Việt Nam hiện vẫn còn nguyên room ngoại.

Các chuyên gia nhận định, bên cạnh nguyên nhân khách quan do dịch bệnh, một trong những điểm mấu chốt khiến ngân hàng khó tìm kiếm cổ đông chiến lược là quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài. Theo Nghị định số 01/2014/NĐ-CP ngày 03/01/2014 của Chính phủ về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của TCTD Việt Nam, một cá nhân nước ngoài không được sở hữu cổ phần vượt quá 5% vốn điều lệ của một TCTD Việt Nam, tổ chức nước ngoài sở hữu không quá 15% vốn điều lệ, nhà đầu tư chiến lược không quá 20%

NƠI ROOM NGOẠI TẠI NGÂN HÀNG:

Cần thiết nhưng phải hài hòa lợi ích

□ THÀNH ĐỨC

Quy định về tỷ lệ sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đang khiến các ngân hàng gặp khó khăn trong việc tìm kiếm cổ đông chiến lược. Bởi vậy, gần đây, đề xuất nói room cho nhà đầu tư nước ngoài tại các ngân hàng Việt tiếp tục được các chuyên gia kiến nghị. Theo các chuyên gia, việc nói room là cần thiết song phải cân nhắc các yếu tố để đảm bảo hài hòa lợi ích giữa các bên.



Việc nói room cho nhà đầu tư nước ngoài tại các ngân hàng Việt là cần thiết song phải đảm bảo hài hòa lợi ích giữa các bên
Ảnh: TTXVN

vốn điều lệ, nhà đầu tư nước ngoài và người có liên quan không quá 20% vốn điều lệ; tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài không vượt quá 30% vốn điều lệ của một NHTM Việt Nam. Chính bởi giới hạn này mà vài tháng trước, một số ngân hàng đã tạm khóa room ngoại để có thể tạo ra dư địa tìm nhà đầu tư chiến lược. Bởi, nếu không khóa thì nhà đầu tư nước ngoài có thể mua cổ phiếu đang lưu hành tại ngân hàng khiến room ngoại cạn dần.

Cân nhắc, tính toán các yếu tố tác động khi nói room

Theo Chiến lược phát triển ngành ngân hàng Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, một trong những nhiệm vụ và giải pháp quan trọng là

nghiên cứu, sửa đổi, hoàn thiện quy định về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của các TCTD Việt Nam theo hướng tăng tỷ lệ sở hữu của các nhà đầu tư nước ngoài đối với từng loại hình TCTD phù hợp với các cam kết quốc tế đã ký kết nhằm đẩy mạnh huy động nguồn lực về vốn, công nghệ, quản trị, đồng thời khuyến khích nhà đầu tư nước ngoài tham gia xử lý TCTD yếu kém...

Nói room ngoại không chỉ là chủ trương của ngành ngân hàng mà còn là mong muốn của nhiều nhà đầu tư nước ngoài có mục tiêu mở rộng kinh doanh tại Việt Nam. Đơn cử, tại buổi làm việc với Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ mới đây, các ngân hàng và tập đoàn tài chính Hàn Quốc như: Shinhan Bank, Keb Hana, Woori... đều bày tỏ nguyện

vọng được tham gia vào lĩnh vực mobile money, ngân hàng số và mong muốn Việt Nam sẽ nói room cho các nhà đầu tư nước ngoài.

PGS, TS. Đinh Trọng Thịnh - chuyên gia tài chính - nhìn nhận việc nói room ngoại cho ngân hàng là xu thế tất yếu trong tương lai. Điều này có thể tạo ra sức hút để các nhà đầu tư nước ngoài tích cực rót vốn vào hệ thống ngân hàng, tăng thêm nguồn lực giúp các nhà băng đảm bảo các tiêu chuẩn theo thông lệ quốc tế cũng như đầu tư hạ tầng công nghệ, tăng cường thanh khoản, quản trị rủi ro... Tuy nhiên, PGS, TS. Đinh Trọng Thịnh cho rằng, việc nói room nên theo lộ trình, phù hợp với từng thời kỳ phát triển và ổn định của hệ thống tài chính - tiền tệ Việt Nam.

Gợi ý thêm về vấn đề này, TS. Võ Trí Thành - chuyên gia kinh tế - kiến nghị, việc nói room cho nhà đầu tư nước ngoài tại NHTM Việt Nam có thể theo hướng mở nhưng cần tính đến đầy đủ các yếu tố tác động tới năng lực cạnh tranh, hội nhập của các NHTM trên thị trường, nhất là khả năng ứng xử hiệu quả, an toàn trước các cú sốc kinh tế.

TS. Nguyễn Quốc Hùng - Tổng Thư ký Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam - nhận định, để tạo điều kiện cho NHTM tiếp cận các nhà đầu tư chiến lược tiềm năng, việc xem xét tăng tỷ lệ sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài là cần thiết. Theo đó, tỷ lệ này cần được phân loại theo nhóm và có thể nói thêm tùy theo đánh giá xếp loại của Ngân hàng Nhà nước. Chẳng hạn, NHTM đã hoàn thành Basel II, đang hướng tới Basel III có thể nâng tỷ lệ góp vốn cổ đông nước ngoài lên cao hơn 30%. “Việc nâng tỷ lệ sở hữu cho nhà đầu tư chiến lược nước ngoài tại các ngân hàng phải đảm bảo hài hòa lợi ích, nhu cầu của các nhà đầu tư với yêu cầu quản lý nhà nước” - ông Hùng đặc biệt lưu ý.■

Nâng tầm phát triển thị trường chứng khoán trong giai đoạn mới

Qua 25 năm xây dựng và phát triển, thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam ngày càng có những bước tiến vững chắc hơn, đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; trở thành một kênh huy động vốn quan trọng cho nền kinh tế.

Mình chứng là, chỉ số VN-Index đã vượt mốc 1.500 điểm và là mức cao nhất kể từ khi thị trường chứng khoán chính thức đi vào hoạt động; giá trị giao dịch bình quân 11 tháng năm 2021 đạt hơn 37.200 tỷ đồng trên một phiên, gấp hơn 2 lần so với năm 2020. Đáng lưu ý, số lượng tài khoản nhà đầu tư mở mới đạt mức kỷ lục, chỉ tính riêng 10 tháng năm 2021, tổng số lượng tài khoản nhà đầu tư mở mới đạt gần 1,1 triệu tài khoản, cao hơn lũy kế 4 năm liên tiếp từ 2017-2020. Tính đến hết tháng 10/2021, tổng quy mô vốn hóa cổ phiếu và dư nợ trái phiếu trên thị trường đạt gần 163% GDP năm 2020.

Để TTCK tiếp tục phát triển cả về chiều rộng và chiều sâu, mô hình tổ chức thị trường giao dịch chứng

khoán cần có sự thay đổi. Sự thay đổi, phát triển này cũng phù hợp với xu hướng chung hiện nay là hợp nhất, sáp nhập các sở giao dịch chứng khoán để giảm thiểu chi phí xã hội, tăng quy mô, tạo ra thị trường lớn, hấp dẫn với nhiều sản phẩm đa dạng, thu hút tốt hơn dòng vốn quốc tế.

Thực hiện Chiến lược phát triển TTCK Việt Nam, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 37/2020/QĐ-TTg ngày 23/12/2020 về việc thành lập và tổ chức hoạt động của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam (VNX) trên cơ sở sáp nhập Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM. Phát biểu tại Lễ ra mắt VNX mới đây, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái nhấn mạnh, VNX đã đánh dấu một cột mốc mới trong quá trình phát triển của TTCK Việt Nam. VNX ra đời sẽ thống nhất về mô hình tổ chức, cơ chế, chính sách, tư duy phát triển và hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ thị trường. Đặc biệt, VNX sẽ

thống nhất các mảng TTCK Việt Nam còn phân tán, từ đó tăng quy mô, vị thế của thị trường, hội tụ đủ tiêu chuẩn để hội nhập và liên kết quốc tế, thu hút tốt hơn dòng vốn đầu tư trong nước và ngoài nước.

Chủ tịch Hội đồng thành viên VNX - ông Nguyễn Thành Long - cho biết, định hướng hoạt động của VNX và các công ty con sẽ có nhiều điểm mới, mang tính đột phá hơn, trong đó điểm nhấn là “trọng cung và trọng cầu”, mang tính thị trường nhiều hơn. Về trung hạn, VNX sẽ xây dựng chiến lược phát triển dài hạn theo hướng chuyên nghiệp hóa sản phẩm (cổ phiếu, trái phiếu, phái sinh, startup...) nhằm phân loại sản phẩm, dịch vụ theo từng khu vực thị trường và đối tượng phục vụ nhà đầu tư chuyên biệt. Việc chuyên nghiệp hóa về sản phẩm sẽ được xây dựng dựa trên triết lý “lấy khách hàng là trung tâm”. Cụ thể, với các sản phẩm cung cấp cho công chúng đầu tư, nội hàm công tác quản lý sẽ tập trung vào các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết; với những sản phẩm cung cấp cho nhà đầu tư chấp nhận rủi ro, nội hàm quản lý sẽ tập trung vào nhà đầu tư.

Giới chuyên gia kỳ vọng VNX sẽ có nhiều bước tiến mới mang tính đột phá, góp phần tích cực hơn nữa trong việc nâng tầm chất lượng phát triển của TTCK trong giai đoạn mới.■

HỒNG ANH

Tin tức

Trao giải Cuộc vận động sáng tác văn học nghệ thuật về lực lượng cảnh sát phòng cháy, chữa cháy

Tại Lễ tổng kết và trao giải Cuộc vận động sáng tác văn học nghệ thuật về lực lượng cảnh sát phòng cháy, chữa cháy (PCCC) và cứu nạn, cứu hộ (CNCH) diễn ra mới đây, Ban Tổ chức đã trao 3 giải Nhất, 8 giải Nhì, 15 giải Ba và 20 giải Khuyến khích cho các tác giả ở 5 thể loại. Thông qua Cuộc vận động, Ban Tổ chức mong muốn đưa đến những cái nhìn chân thực, cảm động về sự vất vả, hy sinh của lực lượng cảnh sát PCCC và CNCH trong việc giữ gìn an toàn, bình yên cho nhân dân.

Cuộc vận động do Tạp chí Người Hà Nội phối hợp Công an TP. Hà Nội tổ chức, nhằm thiết thực kỷ niệm 60 năm Ngày truyền thống lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH (04/10/1961 - 04/10/2021), 20 năm Ngày toàn dân PCCC (04/10/2001 - 04/10/2021). **PHÓ HIẾN**

Quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam với thế giới

Tại cuộc họp báo mới đây, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cho biết, Chương trình nghệ thuật với chủ đề “Dòng chảy bất tận - The Eternal Flow” sẽ diễn ra vào Ngày Quốc gia Việt Nam 30/12/2021, tại Dubai. Chương trình nhằm giới thiệu với thế giới một Việt Nam với nền văn hóa phong phú, đậm đà bản sắc dân tộc, những tinh hoa văn hóa được hình thành, đúc kết qua hàng nghìn năm lịch sử, các giá trị văn hóa truyền thống của cộng đồng 54 dân tộc anh em.

Chương trình có sự tham gia của hơn 150 nghệ sĩ, nghệ nhân, diễn viên trình diễn dân nhạc cụ dân tộc đến từ các đơn vị nghệ thuật trong toàn quốc. Triển lãm Thế giới - EXPO 2020 Dubai khai mạc từ ngày 30/9/2021 và kết thúc vào ngày 31/3/2022, sau hơn một năm bị trì hoãn do dịch bệnh Covid-19, Triển lãm dự kiến thu hút khoảng 25 triệu du khách từ khắp nơi trên thế giới đến tìm kiếm cơ hội kết nối kinh doanh và tham quan.

PHÓ HIẾN

Xem xét đưa Nghệ thuật Xòe Thái của Việt Nam trở thành di sản văn hóa thế giới

Diễn ra từ ngày 13 - 18/12, Ủy ban Liên chính phủ Công ước 2003 của UNESCO về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể sẽ xem xét, thẩm định 48 hồ sơ ghi danh vào Danh sách di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại, trong đó có hồ sơ Nghệ thuật Xòe Thái của Việt Nam.

Xòe là loại hình nghệ thuật mang đậm bản sắc văn hóa của người Thái vùng Tây Bắc, được thực hành chủ yếu tại 4 tỉnh: Yên Bái, Lai Châu, Sơn La và Điện Biên. Xòe có ba loại chính: Xòe nghi lễ, Xòe vòng và Xòe biểu diễn, thường được trình diễn trong các sự kiện văn hóa của cộng đồng. Ngày nay, nghệ thuật Xòe đã trở thành biểu tượng của sự cởi mở, lòng hiếu khách, là dấu ấn văn hóa tộc người và bản sắc văn hóa của người Thái vùng Tây Bắc Việt Nam. Đây cũng là nét văn hóa đặc trưng, thu hút du khách khi đến tham quan tại các điểm du lịch vùng Tây Bắc. **N.LỘC**

Học sinh Việt Nam đoạt giải Nhất Cuộc thi Olympiad Tiếng Pháp

Theo Bộ Giáo dục và Đào tạo, tại Lễ trao giải Cuộc thi Olympiad Tiếng Pháp năm 2021 diễn ra mới đây, em Ngô Minh Long (học sinh lớp 12 song ngữ tiếng Pháp, Trường Trung học phổ thông Hòn Gai, tỉnh Quảng Ninh) đã mang về giải Nhất bài thi cá nhân ở trình độ B1. Ngoài ra, Đoàn học sinh Việt Nam còn được xếp giải Nhì thi video clip giới thiệu về đất nước tại Cuộc thi này.

Cuộc thi Olympiad Tiếng Pháp năm 2021 được tổ chức từ ngày 07/12 đến hết ngày 09/12 theo hình thức trực tuyến. Có 94 học sinh đến từ 20 quốc gia. Đoàn Việt Nam có 5 học sinh được lựa chọn đại diện học sinh Việt Nam tham dự Cuộc thi. Xét về mặt bằng chung, Việt Nam là đội của khu vực Đông Nam Á có thành tích tốt nhất tại Cuộc thi này. **NGUYỄN LỘC**

Với việc tình hình dịch bệnh từng bước được kiểm soát, cả nước thực hiện thích ứng an toàn đi đôi với phát triển kinh tế, đặc biệt là việc Chính phủ cho phép khôi phục đường bay quốc tế từ tháng 01/2022 sẽ tạo cú hích rất lớn để thúc đẩy mở cửa du lịch an toàn trong bối cảnh mới.

Nỗ lực mở cửa du lịch an toàn

Có vai trò quan trọng không chỉ với nền kinh tế, mà thông qua đó còn tạo điểm nhấn với bạn bè quốc tế về Việt Nam, du lịch là ngành được lên kế hoạch mở cửa từ rất sớm. Theo đại diện Hiệp hội Du lịch Việt Nam, Việt

Thông tin về vấn đề mở cửa du lịch, đại diện Tổng cục Du lịch (Bộ VH,TT&DL) cho biết, hiện 5 địa phương đang thí điểm đón khách du lịch quốc tế, qua đó nhằm đánh giá khả năng thích ứng với tình hình dịch bệnh. Sau đợt thí điểm, Bộ VH,TT&DL sẽ báo cáo Chính phủ điều chỉnh lại kế hoạch này để có thể mở cửa an toàn, nhanh nhất và đồng bộ để đón khách quốc tế.

Từng bước tháo gỡ vướng mắc

Trên thực tế, dù DN nóng lòng, sẵn sàng mở cửa ngay sau khi Chính phủ thí điểm đón khách quốc tế sử dụng hộ chiếu vắc-xin nhưng vẫn còn nhiều rào

HCM vẫn gặp rất nhiều khó khăn khi tổ chức du lịch. Bà Nguyễn Thị Ánh Hoa - Giám đốc Sở Du lịch Thành phố - cho biết, hiện vẫn còn nhiều địa phương có quy định khác nhau đã ảnh hưởng đến kế hoạch tổ chức tour - tuyến của các công ty du lịch. Hay quy trình xử lý ca F0 khi phát hiện trong đoàn du lịch cũng khác nhau khiến công ty lữ hành không tự tin tổ chức tour, lo ngại làm mất niềm tin của khách hàng.

Chung quan điểm, đại diện Công ty lữ hành Vietravel đánh giá, dù Chính phủ đã đưa ra định hướng là mở cửa kinh tế, thích ứng an toàn với dịch Covid-19 nhưng cách thực hiện của

Mở cửa đón khách du lịch an toàn để không lạc nhịp với thế giới

□ **PHÓ HIẾN**

Nam đang có rất nhiều lợi thế để mở cửa du lịch ngay lúc này. Chúng ta đã đạt tỷ lệ tiêm chủng vắc-xin phòng Covid-19 cao; nhiều điểm du lịch ngoài trời nổi tiếng được đánh giá là an toàn...

Trước đó, Thủ tướng Chính phủ đã đồng ý với đề xuất của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VH,TT&DL) về phương án thí điểm đón khách du lịch quốc tế đến Phú Quốc (tỉnh Kiên Giang). Đây được xem là nỗ lực lớn của ngành du lịch khi từng bước phục hồi thị trường khách quốc tế, đồng thời khẳng định là một trong những điểm đến an toàn, hấp dẫn trong khu vực Đông Nam Á. Thế nhưng, vì rất nhiều lý do nên đến ngày 20/11 vừa qua, Phú Quốc mới đón đoàn khách quốc tế đầu tiên và đến thời điểm này, Việt Nam mới chỉ có 5 địa phương được đón khách quốc tế với số lượng rất hạn chế.

Nhiều DN trong lĩnh vực du lịch cho rằng, việc chậm trễ mở cửa thị trường có thể để lại hệ lụy lâu dài, như các đối tác du lịch nước ngoài, nhất là từ châu Âu sẽ hủy bỏ hợp tác, vì không thể chờ Việt Nam mở cửa, trong khi nhiều điểm đến khác luôn mời gọi. Tác động rõ nhất, đó là phần lớn DN không đón được khách từ gần 2 năm nay. Trong khi một số DN khác được tham gia đón khách thí điểm cũng gặp khó khăn, khi các chi phí vận hành phục vụ số lượng khách ít ỏi là quá lớn. Đơn cử, để vận hành dịch vụ giải trí về đêm ở Phú Quốc, DN phải mở cùng lúc nhiều dịch vụ, với sự tham gia của nhiều đơn vị, chi phí lớn, trong khi số du khách tham gia hạn chế. “Chúng tôi tha thiết kỳ vọng cơ quan quản lý sớm mở cửa du lịch đúng nghĩa. Khó ở đâu, DN sẵn sàng đồng hành gỡ rối” - đại diện một DN lữ hành cho biết.



Việc Chính phủ cho phép khôi phục đường bay quốc tế từ tháng 01/2022 sẽ tạo cú hích lớn để thúc đẩy mở cửa du lịch an toàn trong bối cảnh mới Ảnh: VHOÀNG

cản, bắt cập, khiến công cuộc đón khách chưa thể hiệu quả. Đơn cử, các kế hoạch truyền thông quảng bá về du lịch Việt tới các thị trường quốc tế trọng điểm như Đông Bắc Á, châu Âu, Nga... đến nay vẫn chưa thực sự được triển khai sâu rộng, để du khách quốc tế biết được các chính sách đón khách khép kín của Việt Nam. Chưa kể chính sách giá, gói kích cầu khi mở cửa trở lại chưa thống nhất, chưa có sự can thiệp của cơ quan quản lý nhà nước, nên vẫn mạnh ai nấy làm.

Điều đáng mừng là mới đây, Chính phủ đã đồng ý kế hoạch khôi phục các chuyến bay quốc tế thường lệ chở khách với địa bàn có hệ số an toàn cao, bắt đầu từ ngày 01/01/2022. Vấn đề đặt ra lúc này, đó là mở cửa thế nào để an toàn nhưng không bỏ lỡ cơ hội đón hàng triệu du khách đang muốn đến Việt Nam sau thời gian dài đóng cửa chống dịch.

Là địa phương năng động thí điểm các tour khép kín, mở cửa du lịch ngay khi tỷ lệ tiêm chủng của người dân Thành phố đạt ngưỡng an toàn, TP.

nhiều địa phương vẫn còn lạc nhịp. Một số quy định phòng, chống dịch đã được Chính phủ đưa ra, nhưng nhiều địa phương luôn tăng thêm cấp độ dịch và có thể “chuyển màu” rất nhanh, khiến DN lo ngại khi tổ chức đưa khách. Do đó, không nên để các địa phương tự đánh giá cấp độ dịch mà phải do Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng, chống dịch công bố, để đảm bảo tính liên kết, không làm gãy đổ chuỗi cung ứng. Bên cạnh đó, nhiều DN cũng đề nghị Bộ VH,TT&DL sớm làm việc với các Bộ, ngành liên quan để hoàn thiện kế hoạch mở cửa thị trường du lịch một cách khả thi, đồng bộ, trong đó đặc biệt chú trọng đến vấn đề giao thông.

Có thể nói, trong bối cảnh các nước trên thế giới đang thích ứng an toàn với đại dịch, việc mở cửa du lịch đón khách quốc tế không thể chậm trễ thêm nữa, nếu không sẽ để lỡ cơ hội cạnh tranh điểm đến với các nước và ảnh hưởng tới chương trình phục hồi kinh tế mà Đảng và Nhà nước đang quyết liệt thực hiện. ■

Tin vắn

- Trong khuôn khổ chuyến thăm Hàn Quốc của Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ, ngày 14/12 tại Thủ đô Seoul, Hàn Quốc, Bộ trưởng Văn hóa, Thể thao và Du lịch hai nước đã ký kết Chương trình Trao đổi Văn hóa về các hoạt động kỷ niệm 30 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Hàn Quốc vào năm 2022.

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch vừa ban hành Bộ Quy tắc ứng xử của người hoạt động trong lĩnh vực nghệ

thuật. Bộ Quy tắc gồm 3 chương, 11 điều, trong đó quy định cụ thể về mục đích, phạm vi, đối tượng và quy tắc ứng xử trong hoạt động nghề nghiệp.

- Hội Xuất bản Việt Nam vừa công bố Dự án danh mục sách hỗ trợ dạy và học bậc tiểu học. Với 691 tựa sách gồm các môn: Đạo đức, Khoa học/Tự nhiên - Xã hội, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm, đọc mở rộng môn Toán, Tiếng Việt, tìm hiểu lịch sử địa phương, danh mục sách nhằm phục vụ tốt hơn cho việc dạy và học của giáo viên và học sinh. ■ **N.LỘC**

Quyết định quá nóng vội

UBND TP. Hà Nội vừa có báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 04/7/2017 của HĐND Thành phố về việc thông qua Đề án tăng cường quản lý phương tiện giao thông đường bộ nhằm giảm ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường giai đoạn 2017-2020, tầm nhìn 2030. Đáng nói, lần này Thành phố đưa ra mục tiêu từ năm 2025 (sớm hơn 5 năm so với kế hoạch trước đó) sẽ dừng hoạt động của xe máy trên địa bàn các quận trong phạm vi từ đường vành đai 3 và đường Trường Sa, Hoàng Sa, Quốc lộ 5 trở vào trung tâm Thành phố. Đồng thời, sau năm 2030 sẽ dừng hoạt động của xe máy trên địa bàn các quận trong phạm vi từ vành đai 4 đối với khu vực Nam sông Hồng và vành đai 3 đối với khu vực Bắc sông Hồng.

Trước thông tin trên, nhiều ý kiến cho rằng, cấm xe máy vào nội đô từ năm 2025 là việc làm nóng vội, rất khó thành hiện thực, chưa kể đây là phương tiện mưu sinh chủ yếu của đa số gia đình. Trao đổi với báo chí, nguyên Viện trưởng Viện Nghiên cứu Kinh tế và Phát triển (Đại học Kinh tế Quốc dân) Đặng Đình Đào nêu quan điểm ủng hộ Đề án nhưng đề xuất kế hoạch năm 2025 cấm xe máy nội đô là quá vội vàng. “Hà Nội đã chuẩn bị gì cho việc cấm xe máy? Phương tiện kết nối còn chưa có, năng lực vận tải của xe buýt yếu, trong khi đường sắt đô thị mới chỉ có duy nhất 1 tuyến Cát Linh - Hà Đông, còn tuyến Nhổn - Ga Hà Nội vẫn đang trong giai đoạn thực hiện. Thành phố nên có sự chuẩn bị tốt điều kiện “cần” là phát triển hạ tầng giao thông công cộng, để điều kiện “đủ” là người dân tự giác bỏ xe cá nhân, tham gia giao thông công cộng” - TS. Đặng Đình Đào phân tích.

Đồng quan điểm, chuyên gia giao thông Nguyễn Xuân Thủy

Nếu cấm xe máy, người dân đi lại bằng phương tiện gì?

□ LÊ HÒA

Trước thông tin về việc TP. Hà Nội sẽ phân vùng hạn chế xe máy và tiến tới dừng hoạt động loại phương tiện này trên địa bàn các quận sau năm 2025, không ít người đang lo lắng về tính khả thi. Bởi hiện nay, nhiều dự án vận tải hành khách công cộng trên địa bàn Thủ đô đang “i ạch” tiến độ, liệu khi đó đã đáp ứng được nhu cầu đi lại của người dân hay chưa.



Việc hạn chế, tiến tới cấm xe máy phụ thuộc vào năng lực đáp ứng của hệ thống giao thông công cộng
Ảnh: P. TUẤN

cho rằng, để dừng hoạt động của xe máy trên địa bàn các quận, mấu chốt cơ bản là phải có hạ tầng, phải phát triển được giao thông công cộng để phục vụ nhân dân. Tuy nhiên, hiện nay, các phương tiện vận tải công cộng tại Hà Nội vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu đi lại. Vì vậy, người dân vẫn phụ thuộc vào phương tiện cá nhân, trong đó chủ yếu là xe máy.

Cần có lộ trình rõ ràng, cụ thể

Theo nhận định của các chuyên gia giao thông, mục tiêu cấm xe máy là xu thế chung của các đô thị lớn trên thế giới. Tuy

nhiên, việc hạn chế, tiến tới cấm xe máy phụ thuộc vào năng lực đáp ứng của hệ thống giao thông công cộng. Các thành phố lớn như: Bắc Kinh, Singapore, Tokyo... thành công trong việc cấm xe máy là do họ đặt ra lộ trình rất rõ ràng, cụ thể, trong đó lộ trình đầu tiên là phát triển vận tải hành khách công cộng. Bởi, khi thành phố dừng hoạt động của xe máy, vận tải hành khách công cộng thường đáp ứng từ 50 - 70% nhu cầu đi lại. Với xe buýt, người dân chỉ đi bộ vài trăm mét là có điểm tiếp cận; ngoài ra, còn có các loại hình vận chuyển khối lớn

khác như xe buýt nhanh, đường sắt đô thị, tàu điện ngầm và thậm chí là xe đạp công cộng để đi vào các ngõ nhỏ, khu dân cư mà xe cơ giới khó lưu thông.

Chuyên gia giao thông Phan Lê Bình cho rằng, Hà Nội cần làm rõ tính khả thi của việc rút ngắn lộ trình cấm xe máy từ năm 2025, thay cho năm 2030, cũng như năng lực đáp ứng của hệ thống giao thông công cộng trong 5 năm tới. Hiện nay, tuyến đường sắt đô thị Cát Linh - Hà Đông mới được đưa vào sử dụng, sắp tới có thêm tuyến Nhổn - Ga Hà Nội, mỗi tuyến đáp ứng tối đa 5 - 7% nhu

cầu đi lại của người dân Thành phố. Tuy nhiên, khu vực phía Đông, phía Bắc của Thành phố chưa có phương tiện giao thông công cộng năng lực vận tải lớn. Do đó, nếu hạn chế xe cá nhân, trước mắt, Thành phố nên xét cụ thể các trục đã có phương tiện công cộng năng lực vận tải lớn hoạt động, còn khu vực chưa được “phủ” thì chưa nên áp dụng. Nghĩa là cần có sự phân vùng hạn chế hoặc cấm xe máy sẽ hợp lý hơn là cấm trên diện rộng các quận. Đến khi giao thông công cộng đáp ứng được khoảng 60 - 70% nhu cầu đi lại (hiện mới chỉ đáp ứng được hơn 20%), lúc đó mới nên cấm xe cá nhân trên toàn Thành phố.

Trong khi đó, Chủ tịch Hiệp hội Vận tải ô tô Việt Nam Nguyễn Văn Quyền cho rằng, Hà Nội cần phát triển hệ thống giao thông công cộng đáp ứng đủ nhu cầu đi lại của người dân tự động bỏ xe máy khi phương tiện giao thông thuận tiện hơn, thay vì cấm bằng biện pháp hành chính. Để làm được điều này, Thành phố nên đa dạng phương tiện công cộng loại nhỏ như xe buýt 9, 12, 15 chỗ ngồi... giúp người dân đi lại trên các tuyến phố chật hẹp; đồng thời khuyến khích việc sử dụng xe đạp, đi bộ ở cự ly ngắn như bố trí làn đường dành riêng cho người đi xe đạp, giữ vỉa hè cho người đi bộ. Đây không chỉ là giải pháp chống ùn tắc giao thông mà còn nâng cao chất lượng không khí, môi trường và Thành phố có thể thí điểm một số khu vực rồi mở rộng dần. ■

Đạt mục tiêu giảm giá thuốc đầu thầu tập trung đối với thuốc bảo hiểm y tế

Bảo hiểm xã hội Việt Nam cho biết, đến nay, việc thí điểm đầu thầu tập trung quốc gia đối với thuốc bảo hiểm y tế (BHYT) đã hoàn thành, đáp ứng được mục tiêu lựa chọn đầy đủ thuốc phục vụ công tác khám, chữa bệnh BHYT của các cơ sở y tế với giá thuốc giảm từ 10 - 15% theo Nghị quyết số 84/NQ-CP của Chính phủ. Theo đó, kết quả lựa chọn nhà thầu của lần thí điểm thứ nhất phê duyệt đối với 5 mặt hàng thuốc biệt dược gốc và 16 mặt hàng thuốc Generic với tổng giá trị trúng thầu là 946,8 tỷ đồng (giảm 21,1%, tương ứng 251 tỷ đồng so với giá thuốc trúng thầu bình quân các địa phương trước khi đầu thầu tập trung quốc gia). Lần thí điểm thứ hai phê duyệt đối với 15 mặt hàng thuốc biệt dược gốc và 95 mặt hàng thuốc Generic cho các gói thầu. Tổng giá trị trúng thầu là 9.424,4 tỷ đồng (giảm 22,3% tương ứng 2.868,5 tỷ đồng so với giá trúng thầu bình quân các địa phương trước khi đầu thầu tập trung quốc gia). Tuy nhiên,

do việc xây dựng nhu cầu sử dụng thuốc của các cơ sở y tế không sát với thực tế đã phần nào khiến hoạt động đầu thầu này chưa phát huy hết hiệu quả.

Đ. KHOA

Cảnh báo nguy cơ lây nhiễm diện rộng khi F0 tự đến bệnh viện

Trước tình trạng người dân di chuyển đến bệnh viện sau khi tự xét nghiệm nhanh kháng nguyên cho kết quả dương tính nhưng không thông báo cho cơ sở y tế ở địa phương, Bộ Y tế cảnh báo, điều này có thể dẫn đến tình trạng lây nhiễm trên diện rộng, đặc biệt là tại các cơ sở y tế, ảnh hưởng đến công tác phòng, chống dịch.

Theo đó, Bộ Y tế đề nghị Sở Y tế các tỉnh, thành phố chỉ đạo thông báo rộng rãi số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận và xử lý thông tin kết quả tự xét nghiệm test nhanh kháng nguyên dương tính của cơ quan, đơn vị và người dân trên địa bàn. Đồng thời, tư vấn và hỗ trợ cơ quan, đơn vị, người dân các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định, tránh việc tự điều trị tại nhà không theo hướng dẫn y tế hoặc di chuyển

đến bệnh viện, nơi đông người; truyền thông, hướng dẫn cho người dân, cơ quan, đơn vị trên địa bàn chấp hành các quy định phòng, chống dịch.

ĐẶNG KHOA

Triển lãm chuyên đề “Hà Nội - Âm vang lời thề quyết tử”

Hướng tới kỷ niệm 75 năm Ngày Toàn quốc kháng chiến (19/12/1946 - 19/12/2021), Trung tâm Bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội tổ chức Triển lãm chuyên đề “Hà Nội - Âm vang lời thề quyết tử”. Triển lãm lấy cảm hứng từ lời thề quyết tử bảo vệ Thủ đô của quân và dân Hà Nội những ngày cuối năm 1946. Thông qua Triển lãm nhằm gợi lại không khí hào hùng, chiến thắng của Thủ đô những năm kháng chiến chống giặc ngoại xâm, qua đó giáo dục lòng yêu nước, ý thức xây dựng và phát triển, bảo vệ Tổ quốc trong nhân dân.

Triển lãm gồm 3 nội dung: “Ngàn cân treo sợi tóc”, “Hà Nội - Âm vang lời thề quyết tử”, và “Tiến về Hà Nội”. Triển lãm phục vụ du khách tham quan từ ngày 16/12/2021 với phiên bản trưng bày trực tuyến tại website:

<http://trungbayonline.hoangthanhthang-long.vn>.

N. LỘC

Đẩy mạnh học tập suốt đời trong công nhân lao động

Nhằm triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”, Bộ Giáo dục và Đào tạo vừa phối hợp với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ký kết chương trình phối hợp giai đoạn 2021-2026.

Theo đó, hai bên sẽ phối hợp nghiên cứu đề xuất chính sách đối với đoàn viên công đoàn là giáo viên, nhân viên ngành giáo dục - đào tạo và cán bộ quản lý giáo dục; nghiên cứu đưa nội dung giáo dục lý luận về công nhân và công đoàn vào chương trình giảng dạy ở các cấp học, nhất là giáo dục đại học; tuyên truyền nâng cao ý thức của công nhân, viên chức, lao động tự học, học tập thường xuyên; nhất là vận động và tổ chức cho công nhân, lao động trong DN tích cực học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp; vận động DN tạo điều kiện về thời gian, kinh phí, địa điểm, hỗ trợ người lao động học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp... ■

NGUYỄN VŨ

Tin tức

AFROSAI-E tổ chức khảo sát năm 2021

Giữa tháng 11 vừa qua, Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao (SAI) nói tiếng Anh tại châu Phi (AFROSAI-E) đã khởi động một cuộc khảo sát nhằm đánh giá mức độ hài lòng của các SAI, các tổ chức và các bên liên quan đối với những dịch vụ cũng như kết quả hoạt động của Tổ chức. Kết quả cuộc khảo sát cũng giúp AFROSAI-E vạch ra kế hoạch hành động để thực hiện các mục tiêu chiến lược. Cuộc khảo sát do nhóm Thư ký AFROSAI-E thực hiện độc lập với các nhà tài trợ và đối tác. *(Theo AFROSAI-E)*

Nigeria: Thất thoát hàng nghìn tỷ Naira

Vừa qua, cuộc kiểm toán Ủy ban Phát triển đồng bằng sông Niger (NDDC) trong 10 năm (2000-2019) đã phát hiện ra nhiều sai phạm nghiêm trọng. Khoảng 362 tài khoản bí mật đã được mở, 6.000 tỷ Naira (hơn 14,57 tỷ USD) ngân sách công bị thất thoát, 13.000 dự án bị bỏ hoang... Tổng Kiểm toán đang hối thúc Chính phủ cần khẩn trương chỉ đạo điều tra, sớm vạch mặt những kẻ biển thủ quỹ công. *(Theo Dailypost)*

Hoa Kỳ: Kiểm soát lỏng gây thất thoát lớn

Một báo cáo do Tổng Kiểm toán bang Pennsylvania công bố giữa tháng 11 cho thấy, công tác kiểm soát nội bộ của Ban Lãnh đạo Học khu Philipsburg-Osceola rất lỏng lẻo gây ra nhiều khoản thất thoát lớn. Ban Lãnh đạo Học khu thừa nhận đã phát hiện ra những thiếu sót, tuy nhiên chưa có hành động kịp thời. Tổng Kiểm toán cũng chỉ ra nhiều sai sót trong Báo cáo tài chính của Học khu cần được khắc phục. *(Theo theprogressnews)*

Tin vắn

- ▶▶▶ Hãng kiểm toán BDO cho biết, Hãng đã củng cố đội ngũ nhân sự dịch vụ tài chính tại Scotland bằng việc bổ nhiệm các đối tác mới tại thị trường này. *(Theo GT)*
- ▶▶▶ Tổng Kiểm toán Australia mới trình lên Quốc hội một báo cáo sau khi kiểm toán việc thực hiện các khuyến nghị từ năm 2015 tới nay. *(Theo audit.wa.gov.au)*
- ▶▶▶ Hãng kiểm toán EY vừa mua lại Công ty PeakEPM - nhà cung cấp các dịch vụ tài chính, tư vấn của Vương quốc Anh. *(Theo accountancy)*

YẾN NHI

AUSTRALIA:

Cần nâng cao hiệu quả hoạt động vận tải đường sắt tại Greater Sydney

□ THANH XUYỀN

KTNN bang New South Wales (NSW) mới hoàn thành cuộc kiểm toán nhằm đánh giá hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý ngành vận tải tại Greater Sydney. Báo cáo kiểm toán đã chỉ ra những thiếu sót cần cải thiện và đưa ra những khuyến nghị cụ thể giúp nâng cao hiệu quả của hoạt động vận tải đường sắt, đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa ngày càng tăng cao.

Chưa chú trọng tiềm năng vận tải đường sắt

Greater Sydney là 1 trong 4 khu vực chính quyền địa phương ở Sydney - thành phố thủ phủ của bang New South Wales và là thành phố đông dân nhất Australia. Tính đến tháng 6/2020, dân số ước tính của Sydney đạt gần 5,37 triệu người, chiếm khoảng 66% dân số của Bang. Ở Greater Sydney, 80% hàng hóa được vận chuyển bằng đường bộ. Việc vận chuyển hàng hóa đóng góp 66 tỷ USD hằng năm cho nền kinh tế NSW và khối lượng hàng hóa vận chuyển qua Sydney dự kiến sẽ tăng 48% vào năm 2036.

Hiện nay, Cơ quan Quản lý vận tải bang NSW (TfNSW) và Cơ quan Quản lý đường sắt đô thị Sydney (ST) chịu trách nhiệm quản lý việc vận chuyển hàng hóa qua hệ thống đường sắt. Cơ quan Quản lý tài sản ngành vận tải (TAHE) quản lý cơ sở hạ tầng ngành đường sắt. KTNN Bang thực hiện cuộc kiểm toán mới nhất này nhằm đánh giá hiệu quả hoạt động của 3 cơ quan trên. Trong đó, KTNN Bang tập trung xem xét, đánh giá nhiệm vụ giám sát công tác quản lý các tuyến đường sắt; quản lý rủi ro, đánh giá hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng đường sắt; đưa ra các khuyến nghị giúp nâng cao hiệu quả hoạt động, năng lực vận chuyển hàng hóa bằng đường sắt ở Greater Sydney.

Báo cáo kiểm toán chỉ ra nhiều thiếu sót tại các cơ quan trên. Một số phát hiện chính được kể đến như các cơ quan được xem xét không có chiến lược và mục tiêu cụ thể để cải thiện hiệu quả hoạt động vận tải hàng hóa bằng đường sắt trong nhiều năm. Đây được coi là tiềm năng của khu vực, mang lại nhiều lợi ích cho địa phương nhưng lại không được chú trọng.

ST và TfNSW bị chỉ trích không sử dụng dữ liệu hiệu quả, công tác thu thập, quản lý dữ liệu không được chú trọng khiến hiệu quả và năng lực vận tải đường sắt chưa được cải thiện trong những năm qua. Các cơ quan trên cũng chưa tích cực trong việc thực hiện các hợp đồng khai thác vận tải hàng hóa, chưa chú trọng việc thực hiện các thỏa thuận liên cơ quan, hậu quả là nhiều năm qua, các cơ quan ngành vận tải tại địa phương đều chưa thể cải thiện hiệu quả hoạt động.

KTNN cho biết thêm, TfNSW đã bắt đầu xây dựng, phát triển các chiến lược để nâng cao hiệu quả hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng đường sắt hiện có. Tuy nhiên, cơ quan



Nhiều tiềm năng ngành vận tải chưa được khai thác

Ảnh: chaser.com.au

này lại không xây dựng khung thời gian thực hiện, không đưa ra mục tiêu, cam kết, cũng như các hành động cụ thể để thực hiện chiến lược.

Khuyến nghị cụ thể cho các cơ quan

Trước một loạt thiếu sót được chỉ ra, Báo cáo kiểm toán đưa ra khuyến nghị cho TfNSW, đến tháng 6/2022, cơ quan cần thực hiện cam kết đưa ra trong chiến lược, trong đó đặc biệt chú trọng củng cố công tác quản trị, trách nhiệm giải trình của toàn bộ đội ngũ nhân sự, lãnh đạo cơ quan nhằm hoàn thành vai trò, nhiệm vụ được giao tiến đến thực hiện các mục tiêu trong kế hoạch dài hạn.

Đối với ST, KTNN khuyến nghị cơ quan này đến tháng 4/2022 cần hoàn thành mục tiêu cải thiện hoạt động thu thập và chia sẻ dữ liệu tới các đơn vị có liên quan để hỗ trợ công tác phân tích dữ liệu, lịch trình của các đoàn tàu tốt hơn. Từ đó, Ban Lãnh đạo cơ quan có cơ sở để đưa ra các quyết định, chính sách giúp giảm tối đa những chuyến tàu trễ giờ và xây dựng các kế hoạch trong tương lai.

Đến tháng 10/2022, ST được yêu cầu cần hoàn thiện kế hoạch phân công công tác thu thập dữ liệu một cách có hệ thống; thắt chặt công tác quản lý nhằm tránh những chậm trễ đối với hoạt động vận tải hàng hóa bằng đường sắt và các sự cố liên quan gây ảnh hưởng đến hoạt động vận tải hàng hóa.

Xem xét đưa ra khuyến nghị đối với TAHE, ST và TfNSW, Văn phòng KTNN cho rằng, đến tháng 4/2022, cả 3 cơ quan trên cần giải quyết các vấn đề tồn đọng trong những năm qua. Song song với đó xây dựng và phát triển các hoạt động mở rộng, thực hiện các thỏa thuận liên cơ quan nhằm giúp ngành đạt được những kết quả tích cực. *(Theo audit.nsw.gov.au và tổng hợp)*

TUỆ LÂM

Mới đây, Ủy ban Quốc gia về giám sát DN công (COPE) của Sri Lanka đã công bố một báo cáo kiểm toán và chỉ ra những khoản chi trái phép tại Công ty TNHH Dịch vụ thanh niên Sri Lanka và Ủy ban Quốc gia về thanh niên sau khi thực hiện các chương trình Trại huấn luyện kỹ năng thủ lĩnh thanh niên - chương trình đào tạo ra đời từ lâu ở Sri Lanka, giúp nâng cao năng lực của thanh niên, mỗi năm thu hút hơn 8.000 thanh niên Sri Lanka và hơn 100 thanh niên đến từ khắp các nước.

COPE cho biết, các lãnh đạo của hai cơ quan trên đã vi phạm các

SRI LANKA:

Lên án vi phạm trong mua sắm công

quy định trong mua sắm công. Một số sai phạm được chỉ ra như năm 2016, hai cơ quan trên đã chi 1,93 triệu Ruppi (gần 10.000 USD) để mua 1.773 áo đồng phục cho thanh niên; số tiền này đã được chi khi chưa được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Trong năm 2017, một khối lượng lớn tờ rơi đã không được dùng dù tổng chi phí thanh toán cho việc in ấn là gần 2 triệu Ruppi. COPE phát hiện một khoản thanh toán

khác gần 2,3 triệu Ruppi đã được chi nhưng chưa được báo cáo...

Ngày 31/12/2014, Ủy ban Quốc gia về thanh niên báo cáo đã chi gần 7,7 triệu Ruppi thanh toán phí tư vấn xây dựng Công viên Thanh niên Nilwala ở TP. Matara và một số khoản chi lớn khác. Tuy nhiên, COPE chỉ ra rằng, Ủy ban không tiến hành họp bàn với các cơ quan, đơn vị liên quan về phương án thiết kế

quy hoạch kiến trúc công viên.

Công ty TNHH Dịch vụ thanh niên Sri Lanka được thành lập vào năm 1981 với hơn 98% cổ phần của Ủy ban Quốc gia về thanh niên. Tuy nhiên, COPE cho biết Công ty và Ủy ban chưa từng công khai tình hình tài chính. Công ty cũng bị chỉ trích đã không xây dựng các kế hoạch hành động từ năm 2017 tới nay. Ban Lãnh đạo Công ty và Ủy ban đã cố tình che giấu các sổ sách,

báo cáo của cơ quan, thậm chí không hợp tác với Văn phòng Kiểm toán quốc gia trong các cuộc kiểm toán. Ủy ban thường xuyên chậm trễ trong việc trình các báo cáo thường niên lên Quốc hội; từ năm 2015 tới nay, Công ty đã không nộp các báo cáo theo quy định.

Báo cáo kiểm toán trên khuyến nghị Ban Lãnh đạo các cơ quan phải có hành động ngay lập tức đối với những cán bộ có hành vi sai trái, gian lận ngân sách công gây hậu quả nghiêm trọng, đồng thời có những kế hoạch sử dụng ngân sách hiệu quả hơn. *(Theo island.lk)*

TUỆ LÂM



Tổng biên tập: NGUYỄN LƯƠNG THUYẾT
Phó Tổng biên tập: MAI HẢI ĐƯỜNG

Trụ sở: 111 Trần Duy Hưng - Cầu Giấy - Hà Nội

Email: baokiemtoan@sav.gov.vn

Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

Điện thoại: Phòng Trị sự: (024) 6276 7891, Phòng Phát hành - Quảng cáo: 6282 2201

Phòng Báo điện tử, Phòng Thư ký tòa soạn, Phòng Phóng viên, Phòng Chuyên đề:

6282 2176; Fax: (024) 6282 2191

Tài khoản: Báo Kiểm toán - 1251 0000 103218

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Đông Đô

Giấy phép hoạt động báo chí in: Số 806/GP-BTTTT ngày 14/5/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông

Chế bản vi tính tại Tòa soạn

In tại Công ty TNHH MTV In Quân đội 1

Giá: 5.800đ

**Ven nguyên tinh thần
xung phong, tình nguyện
và cộng đồng**

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Y tế về việc tiếp tục tăng cường hỗ trợ các tỉnh phía Nam phòng, chống dịch Covid-19, Bệnh viện K vừa tổ chức Lễ xuất quân lần thứ 6, tiền đoàn công tác gồm 17 cán bộ, y bác sĩ của Bệnh viện lên đường nhận nhiệm vụ hỗ trợ phòng, chống dịch Covid-19 tại tỉnh Kiên Giang. Trước đó, từ tháng 7/2021 đến nay, Bệnh viện K đã có 5 đoàn công tác tham gia chi viện các tỉnh, thành phía Nam như TP. HCM, Đồng Nai.

Trước diễn biến phức tạp của tình hình dịch bệnh Covid-19 những ngày qua, tỉnh Kiên Giang đã thiết lập nhiều cơ sở thu dung, điều trị. Tuy nhiên, y tế cơ sở còn đối diện với nhiều khó khăn, vì vậy, Đoàn công tác của Bệnh viện K với những cán bộ giàu kinh nghiệm sẽ là nguồn nhân lực chi viện kịp thời, chia sẻ với y tế địa phương, giúp người dân an tâm hơn để điều trị và giữ tinh thần lạc quan vượt qua đại dịch.

PGS, TS. Lê Văn Quảng - Giám đốc Bệnh viện K - cho biết, mặc dù đây là lần thứ 6 Bệnh viện K chi viện cho các tỉnh, thành song tinh thần, ý chí của toàn thể cán bộ, y bác sĩ trong Đoàn công tác vẫn là sự quyết tâm, xung phong như những chuyến công tác đầu tiên. "Tôi tin tưởng rằng với kinh nghiệm trong công tác và quá trình tập huấn vừa qua, Đoàn công tác hội tụ đủ yếu tố để hỗ trợ các đồng nghiệp phương Nam dập dịch nhanh chóng, hiệu quả, thành công. Tôi cũng chia sẻ, cảm ơn gia đình, người thân của các đồng chí đã động viên để Đoàn công tác lên đường, tất cả chúng ta cùng hướng về miền Nam với tinh thần quyết tâm chiến thắng để trở về" - Giám đốc Lê Văn Quảng bày tỏ.

Cũng với tâm thế không ngại khó, ngại khổ, sẵn sàng lên đường

Tiếp tục chi viện miền Nam chống dịch Covid-19

□ Đ. KHOA

Trước tình hình dịch bệnh tại các tỉnh, thành phố phía Nam tiếp tục diễn biến phức tạp và có chiều hướng gia tăng, dưới sự chỉ đạo của Bộ Y tế, những ngày gần đây, nhiều cán bộ, y bác sĩ của các bệnh viện tuyến T.Ư lại xung phong, tình nguyện lên đường chi viện cho miền Nam phòng, chống dịch Covid-19, với quyết tâm sớm chiến thắng trở về.



Đoàn cán bộ, y bác sĩ Bệnh viện E lên đường hỗ trợ tỉnh Tây Ninh chống dịch

Ảnh: BV cung cấp

vi đồng bào miền Nam ruột thịt, 20 chiến sĩ áo trắng của Bệnh viện E vừa xung phong, tình nguyện lên đường chi viện cho tỉnh Tây Ninh, với mong muốn được góp một chút sức nhỏ bé của mình vào cuộc chiến chống dịch Covid-19, hy vọng sớm mang lại cuộc sống bình yên cho cộng đồng. Bằng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, các y bác sĩ vững tin vào tâm dịch khốc liệt nhất với mục tiêu có thể cứu sống được nhiều bệnh nhân mắc Covid, đặc biệt là những bệnh nhân nặng, phải thở máy...

Hội chẩn trực tuyến, đào tạo nâng cao năng lực phòng, chống dịch

Trước đó, Bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Thanh Long đã quyết định phân công 14 bệnh viện tuyến trực tiếp hỗ trợ chuyên môn trong quản lý, điều trị Covid-19 tại TP. HCM và 10 tỉnh phía Nam. Mới đây, tại cuộc họp với 5 tỉnh phía Nam có ca mắc và ca tử vong tăng, Bộ trưởng yêu cầu các bệnh viện trong danh sách phân công phải nhanh chóng đưa thêm nhân lực vào các tỉnh

này để đảm bảo phối hợp chặt chẽ với địa phương trong công tác phòng, chống dịch. Các bệnh viện tuyến T.Ư phải cử chuyên gia hồi sức có kinh nghiệm đến các tỉnh để hỗ trợ điều trị, đồng thời chú trọng triển khai tập huấn, nâng cao năng lực điều trị cho y bác sĩ tại chỗ.

Cùng với việc điều nhân lực đến trực tiếp hỗ trợ công tác chống dịch tại địa phương, các chuyên gia y tế đầu ngành tại các bệnh viện còn tham gia hội chẩn trực tuyến hỗ trợ các địa phương

chống dịch. Điển hình như Bệnh viện Bạch Mai đã cử 2 đoàn công tác gồm 30 bác sĩ, điều dưỡng đều là những người có kinh nghiệm tham gia chống dịch tại các điểm nóng trực tiếp vào hỗ trợ An Giang điều trị các bệnh nhân Covid-19 nặng. Ngày 10/12 vừa qua, các chuyên gia của Bệnh viện tại Hà Nội đã họp giao ban, hội chẩn trực tuyến với đầu cầu An Giang, qua đó có những ý kiến đóng góp thiết thực cho địa phương trong phòng, chống dịch.

PGS, TS. Đào Xuân Cơ - Phó Giám đốc phụ trách điều hành Bệnh viện Bạch Mai - khẳng định: Bệnh viện Bạch Mai đã, đang và sẽ hỗ trợ An Giang hết mình trong công cuộc chống lại đại dịch Covid-19. Các chuyên gia góp ý, muốn giảm tỷ lệ tử vong đối với bệnh nhân Covid-19, An Giang cần quyết liệt thực hiện phân tầng bệnh nhân, rà soát lại hệ thống khí tại tất cả các cơ sở điều trị bệnh nhân Covid-19, tránh tình trạng hệ thống khí nén không đáp ứng đủ nhu cầu điều trị.

Tại Quyết định phân công Bệnh viện Hữu nghị Việt - Đức và Bệnh viện Phụ sản T.Ư hỗ trợ chuyên môn về hồi sức tích cực cho các cơ sở y tế của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Bộ trưởng Bộ Y tế cũng yêu cầu hai Bệnh viện tổ chức thu dung điều trị, đánh giá các điều kiện hiện có về giường bệnh, hệ thống oxy, trang thiết bị, thuốc, vật tư, nhân lực của các cơ sở y tế để xác định những khó khăn, bất cập và đề xuất với Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch tỉnh, thành phố chỉ đạo và hỗ trợ khắc phục. Cùng với đó, thành lập Trung tâm Hồi sức tích cực người bệnh Covid-19, cử cán bộ y tế trực tiếp hướng dẫn chuyên môn tại chỗ, hội chẩn từ xa, tập huấn, đào tạo, nâng cao năng lực và giám sát chất lượng về cấp cứu, điều trị người bệnh Covid-19 cho các cơ sở y tế các tỉnh, thành phố... ■

Cần có chính sách đảm bảo quyền lợi cho người hiến mô, bộ phận cơ thể người

Tại Hội thảo khoa học về chính sách độ tuổi, quyền lợi và chi trả đối với người hiến mô, bộ phận cơ thể người, do Bộ Y tế tổ chức mới đây, nhiều chuyên gia đề xuất các chính sách về y tế để bảo đảm quyền lợi cho người đã hiến mô, bộ phận cơ thể người và thân nhân của họ.

GS, TS. Trần Văn Thuận - Thứ trưởng Bộ Y tế - cho biết, hoạt động ghép mô, bộ phận cơ thể người ở nước ta trong thời gian qua được thực hiện trên cơ sở pháp lý là Luật Hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2006, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2007 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Luật ban hành đã tạo hành lang pháp lý cao và đầy đủ để các Bộ, địa phương, đơn vị đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đào tạo nhân lực, triển khai kỹ thuật, hợp tác quốc tế để thực hiện

hoạt động hiến ghép mô, tạng.

Qua 15 năm thực hiện, một số quy định trong Luật Hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người hiện hành đã bộc lộ những bất cập, hạn chế không còn phù hợp với điều kiện thực tiễn, nhiều vấn đề mới phát sinh cần được điều chỉnh, trong đó vấn đề về độ tuổi, quyền lợi và chi trả chi phí đối với người hiến mô, bộ phận cơ thể người như: Chưa quy định độ tuổi đối với người hiến chết não dưới 18 tuổi, chưa quy định rõ về chi trả các chi phí liên quan đến việc hiến tạng đối với người hiến khi còn sống, sau khi chết... Điều này đã ảnh hưởng đến việc thực hiện quyền hiến tạng và nguồn hiến mô, bộ phận cơ thể người, đặc biệt là hạn chế nguồn hiến từ người cho chết não, từ đó ảnh hưởng đến việc phát triển hoạt động ghép mô, bộ phận cơ thể người nói chung ở nước ta.

Tại Hội thảo, ông Nguyễn Hoàng Phúc - Phó Giám đốc Trung tâm Điều phối quốc gia về ghép bộ phận cơ thể người - đề xuất, với người hiến khi còn sống, bên cạnh quy định độ tuổi từ đủ 18 tuổi đối với người hiến tạng cùng huyết thống, cần bổ sung quy định mở rộng điều kiện độ tuổi đối với người hiến tạng không cùng huyết thống. Theo đó, cần nâng cao độ tuổi hiến tạng lên 30 hoặc 35 tuổi, bởi ở độ tuổi này, người hiến thường đã hoàn thiện cả về thể chất, tinh thần và đã cơ bản ổn định cuộc sống, do đó với quy định này cũng sẽ góp phần hạn chế tình trạng mua bán tạng hiện nay. Tuy nhiên, đối với trường hợp chết não, người dưới 18 tuổi cần được xem xét chấp nhận khi được người đại diện theo pháp luật hoặc người giám hộ hợp pháp của họ đồng ý.

Một vấn đề được nhiều đại biểu quan tâm đặt ra là cần có các chính sách về y tế để đảm bảo quyền lợi cho người đã hiến mô, bộ phận cơ thể người và thân nhân người hiến chết não. Theo đó, người hiến tạng được NSNN thanh toán thông qua Quỹ Bảo hiểm y tế toàn bộ chi phí khám sàng lọc, lấy tạng và chăm sóc phục hồi, khám sức khỏe định kỳ bằng thẻ bảo hiểm y tế ở bất kỳ cơ sở y tế với mức thanh toán cao nhất.

Đối với người hiến sau khi chết/chết não được miễn toàn bộ chi phí khám, chữa bệnh, cấp cứu... tại cơ sở y tế nơi chẩn đoán chết não và hiến tạng; được hỗ trợ vận chuyển thi thể về địa phương và chi phí mai táng. Với bố mẹ hoặc con được tặng thẻ BHYT miễn phí suốt đời, được ưu tiên khám, chữa bệnh ở bất kỳ cơ sở y tế nào phù hợp với mức thanh toán cao nhất; cùng đó, ưu tiên học phí ở hệ thống trường đào tạo công lập cho bố/mẹ hoặc con. Người thân của họ (con hoặc bố/mẹ; vợ/chồng) được ưu tiên ghép tạng nếu suy tạng... ■

N. KIM

Khó bóc tách chi phí điều trị

Báo cáo tại Phiên họp thứ 6 của UBTVQH mới đây, Bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Thanh Long cho biết, thời gian vừa qua có những thời điểm dịch Covid-19 bùng phát mạnh dẫn đến số lượng người bệnh Covid-19 phải điều trị tại các cơ sở thu dung, điều trị Covid-19 tăng mạnh. Điều này dẫn đến tình trạng nhân viên y tế không có thời gian để thực hiện việc lập các biểu mẫu, hồ sơ thống kê chi phí khám, chữa bệnh (KCB) bảo hiểm y tế (BHYT) nên không thể thực hiện việc bóc tách chi phí điều trị bệnh Covid-19 do NSNN chi trả và chi phí KCB nào điều trị bệnh nền hoặc bệnh khác do Quỹ BHYT chi trả.

Bên cạnh đó, nhiều người bệnh khi nhập viện không mang giấy tờ tùy thân, không mang theo tiền hoặc nhiều người bệnh vào nằm điều trị đến khi từ vong cũng không thể liên hệ với người nhà nên không thu được viện phí. Mặt khác, việc ký kết hợp đồng KCB BHYT với các cơ sở thu dung, điều trị Covid-19 cũng gặp nhiều khó khăn liên quan đến điều kiện ký kết hợp đồng, phân tuyến chuyên môn kỹ thuật...

Để đảm bảo công tác điều trị cho người mắc Covid-19, tiêm chủng phòng Covid-19 miễn phí và thực hiện xét nghiệm Covid-19 cho các đối tượng sử dụng sinh phẩm (xét nghiệm) miễn phí theo quy định của pháp luật về truyền nhiễm, cơ sở thu dung điều trị Covid-19, các cơ sở tiêm chủng, xét nghiệm công lập đã phải sử dụng vật tư, sinh phẩm, thuốc, hóa chất... đã mua từ các nguồn tài chính của đơn vị hoặc sử dụng các nguồn tài chính của đơn vị để chi trả chế độ, chính sách và các chi phí phục vụ các nhiệm vụ chống dịch được giao. Theo quy định của Luật NSNN, các đơn vị không thể thực hiện rút dự toán NSNN để thanh toán các khoản đã chi nêu trên. Ngoài ra, hiện nay cũng chưa có quy định về mức giá áp dụng đối với cơ sở y tế tư nhân tham gia phòng, chống dịch Covid-19.

Để giải quyết các khó khăn nêu trên, Chính phủ kiến nghị UBTVQH cho phép tiếp tục thực hiện việc thanh toán chi phí theo quy định tại Nghị quyết số 268/NQ-UBTVQH15 nhưng cho phép bổ sung quy định trường

Gỡ vướng trong thanh toán kinh phí điều trị Covid-19

□ Đ. KHOA

Trong bối cảnh còn thiếu các quy định pháp lý về sử dụng, thanh toán kinh phí thực hiện tiêm chủng, xét nghiệm, khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở thu dung, điều trị Covid-19, Chính phủ đề xuất Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) xem xét ban hành cơ chế đặc thù nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thanh toán chi phí điều trị Covid-19.



Cần sớm tháo gỡ vướng mắc về thanh toán chi phí điều trị cho người bệnh Covid-19

Ảnh: Bộ Y tế

hợp không bóc tách được chi phí thì ngân sách sẽ chi trả toàn bộ. Đồng thời, Chính phủ đề xuất UBTVQH cho phép Chính phủ quyết định việc sử dụng kinh phí từ nguồn quỹ dự phòng của Quỹ BHYT để cùng với nguồn NSNN chi cho hoạt động KCB Covid-19 trên nguyên tắc bảo đảm an toàn. Đáng chú ý, Chính phủ đề xuất đối với cơ sở KCB tư nhân được huy động tham gia phòng, chống dịch Covid-19 thì áp dụng mức giá dịch vụ KCB do HĐND cấp tỉnh nơi huy động cơ sở y tế tư nhân tham gia quyết định, bảo đảm không vượt quá mức giá dịch vụ KCB BHYT của bệnh viện đa khoa tỉnh hoặc bệnh viện T.Ư đóng trên địa bàn.

Không bóc tách được thì ngân sách chi trả

Thẩm tra Tờ trình của Chính phủ về nội dung này, một số ý

kiến trong Thường trực Ủy ban Xã hội thống nhất với Tờ trình của Chính phủ, theo đó, tiếp tục thực hiện theo Nghị quyết số 268, trường hợp chi phí thực tế không bóc tách được sẽ do NSNN chi trả toàn bộ chi phí KCB của người bệnh Covid-19 (bao gồm cả chi phí điều trị các bệnh khác trong quá trình điều trị Covid-19).

Theo Chủ nhiệm Ủy ban Xã hội Nguyễn Thúy Anh, thực hiện theo phương án này, việc thanh toán chi phí KCB cho người nhiễm Covid-19 vừa phù hợp với Nghị quyết số 268, vừa giải quyết được những khó khăn trong việc bóc tách chi phí KCB Covid-19 và các bệnh khác; bảo đảm tính minh bạch trong việc thanh quyết toán chi phí KCB. Ủy ban Xã hội đề nghị Chính phủ căn cứ theo hướng dẫn chẩn đoán và điều trị Covid-19,

khẩn trương ban hành văn bản hướng dẫn việc thực hiện Nghị quyết số 268 và giao Bộ Y tế sớm ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật làm cơ sở cho việc thanh toán cho từng ca bệnh. Cùng với đó, Chính phủ cần quy định cấp, người có thẩm quyền và trách nhiệm của cấp, người có thẩm quyền quyết định việc không thể bóc tách được chi phí điều trị và phải sử dụng NSNN chi trả toàn bộ. Tuy nhiên, việc này có nguy cơ dẫn đến tình trạng các cơ sở không thực hiện bóc tách làm tăng gánh nặng cho NSNN.

Trong khi đó, có ý kiến đề nghị quy định thanh toán chi phí KCB cho người nhiễm Covid-19 (bao gồm cả chi phí điều trị các bệnh khác trong quá trình điều trị Covid-19) theo chi phí thực tế từ nguồn NSNN và một phần từ nguồn Quỹ BHYT, đồng thời

giao Chính phủ xác định phần chi phí do Quỹ BHYT thanh toán cho từng ca bệnh. Với phương án này, các cơ sở y tế sẽ không phải thực hiện bóc tách chi phí để thanh toán theo các nguồn, tập trung hơn cho công tác KCB. Để thực hiện phương án này, Chính phủ cần bổ sung dự báo tác động đến NSNN và Quỹ BHYT; tổng kết và phân tích các số liệu đã thanh quyết toán chi phí điều trị Covid-19 trong thời gian vừa qua để có căn cứ xác định tỷ lệ trích từ nguồn BHYT; đồng thời, giao Bộ Y tế sớm ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật làm cơ sở cho việc thanh toán cho từng ca bệnh. Tuy nhiên, phương án này sẽ không thể hiện tính minh bạch trong thanh toán chi phí vì sẽ thực hiện thực thanh, thực chi với mọi trường hợp, đồng thời, tạo sự không công bằng giữa người tham gia BHYT và không tham gia BHYT.

Từ những phân tích trên, cơ quan thẩm tra đề nghị Chính phủ có ý kiến thêm về hai phương án nêu trên để làm cơ sở cho UBTVQH quyết định.

Phát biểu tại Phiên họp, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ đề nghị phân biệt rõ NSNN và Quỹ BHYT trong chi trả cho KCB Covid-19. “Trong Nghị quyết này, tôi thống nhất không giao cho Chính phủ quyền điều hòa giữa ngân sách và Quỹ bảo hiểm. Nghị quyết cần quy định minh bạch cái gì chi bằng ngân sách, cái gì chi bằng Quỹ BHYT. Trường hợp không tách được thì cho phép chi bằng ngân sách” - Chủ tịch Quốc hội nêu rõ.

Trên cơ sở thảo luận tại Phiên họp, UBTVQH đề nghị Chính phủ tiếp tục rà soát, hoàn thiện các nội dung để sớm ban hành Nghị quyết nhằm giải quyết những vấn đề khó khăn, vướng mắc, đáp ứng yêu cầu cấp bách của công tác phòng, chống dịch Covid-19. ■

Có thể tiêm mũi 2 vắc-xin Covid-19 Moderna cho người đã tiêm mũi 1 Pfizer hoặc AstraZeneca

Bộ Y tế vừa có văn bản hướng dẫn về việc tiêm mũi 2 vắc-xin do Moderna sản xuất với các vắc-xin phòng Covid-19 khác. Theo đó, trên cơ sở ý kiến của Hội đồng tư vấn chuyên môn về sử dụng vắc-xin của Bộ Y tế, để sử dụng vắc-xin hợp lý, an toàn và hiệu quả vắc-xin do Moderna sản xuất, Bộ Y tế hướng dẫn: Những người đã tiêm mũi 1 vắc-xin nào thì tốt nhất tiêm mũi 2 bằng vắc-xin đó. Trong trường hợp nguồn vắc-xin hạn chế, có thể phối hợp tiêm mũi 2 vắc-xin do Moderna sản xuất cho người đã tiêm mũi

1 bằng vắc-xin do Pfizer hoặc Astrazeneca sản xuất. Khoảng cách tiêm mũi 2 sau mũi 1 vắc-xin do Pfizer sản xuất theo hướng dẫn của nhà sản xuất, khoảng cách sau mũi 1 vắc-xin do Astrazeneca sản xuất theo Công văn số 7820/BYT-DP ngày 20/9/2021 của Bộ Y tế.

ĐĂNG KHOA

Tôn vinh 87 trí thức tiêu biểu ngành y

Tổng hội Y học Việt Nam vừa tổ chức Lễ đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhì và tôn vinh trí thức tiêu biểu năm 2021. Tại buổi lễ, đại diện Tổng hội Y học Việt Nam trao chứng nhận trí thức tiêu biểu ngành y tế cho 87 trí thức tiêu biểu, trong đó có 24 người có học hàm, học vị giáo sư, tiến sĩ và tương đương trở lên;

36 người có học hàm, học vị phó giáo sư, tiến sĩ và tương đương trở lên; 27 người có học vị tiến sĩ, thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa II.

Các trí thức tiêu biểu được tôn vinh năm 2021 không chỉ mang đến niềm tự hào đối với chính bản thân người trí thức được tôn vinh và gia đình mà còn trở thành niềm vinh dự, trách nhiệm lớn lao đối với Tổng hội Y học Việt Nam. Những cá nhân được tôn vinh là những người đã được công nhận một trong các danh hiệu cấp Nhà nước như: Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động; Thầy thuốc Nhân dân, Nhà giáo Nhân dân; Thầy thuốc Ưu tú, Nhà giáo Ưu tú... và được các hội chuyên ngành trực thuộc đề cử. ■

KIM AN